

Lam Sơn, ngày 19 tháng 10 năm 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDC TP .HCM**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM

- Tên tổ chức : Công ty Cổ phần Mía đường Lam Sơn
- Mã chứng khoán: LSS
- Địa chỉ trụ sở chính: Thị trấn Lam Sơn, Thọ Xuân, Thanh Hóa
- Điện thoại: 02378.99.66.67
- Fax: 02373.834.092

- Người thực hiện công bố thông tin: Lê Văn Tân

Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Loại thông tin công bố : định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố: Đăng tải tài liệu tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên LASUCO năm 2022/2023.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 19/10/2022 tại đường dẫn: <http://www.lasuco.vn/>, <http://www.lasuco.com.vn/>,

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Thư mời và tài liệu đại hội

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Lê Văn Tân

Lam Sơn, ngày 19 tháng 10 năm 2022

GIẤY MỜI
THAM DỰ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2022/2023

Hội đồng Quản trị Công ty CP mía đường Lam Sơn trân trọng kính mời Quý cổ đông tham dự kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022/2023 với thông tin tổ chức như sau:

- Thời gian Đại hội:** **07 giờ 30' thứ sáu, Ngày 11/11/2022**
- Địa điểm tổ chức:** Trụ sở Công ty, Thị trấn Lam Sơn, Thọ Xuân, Thanh Hoá
- Nội dung của Đại hội:**
 - Thông qua Báo cáo thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao của Hội đồng Quản trị;
 - Thông qua Báo cáo của Ban điều hành về kết quả SXKD năm 2021/2022, phương hướng nhiệm vụ 2022/2023;
 - Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát;
 - Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2021/2022;
 - Tờ trình về kế hoạch SXKD năm 2022/2023;
 - Tờ trình thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT, BKS năm 2022/2023;
 - Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022/2023;
 - Tờ trình thông báo danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan;
 - Tờ trình phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu
- Đề nghị Quý cổ đông đăng ký tham dự (hoặc ủy quyền tham dự) sớm với Ban tổ chức Đại hội;**
 - Quý cổ đông/người được ủy quyền đến dự Đại hội yêu cầu mang theo và xuất trình các giấy tờ sau: (1) CMND/CCCD/Hộ chiếu/Bản sao Giấy CNĐKKD; (2) Thư mời; (3) Giấy ủy quyền hợp lệ (trường hợp được ủy quyền tham dự họp);

Các tài liệu trên được công bố trên website www.lasuco.vn của Công ty kể từ ngày 19/10/2022.

Quý cổ đông cần biết thêm thông tin vui lòng liên hệ với Ban tổ chức Đại hội:

- Ông: **Lê Huy Hùng** - Tel: **0983.910.859**; Email: hunglh@lasuco.vn
- Bà: **Lê Thị Ngọc Ánh** - Tel: **0976.230.840**; Email: anhlt@lasuco.vn

Rất mong Quý cổ đông thu xếp thời gian đến dự đầy đủ và đúng giờ để đảm bảo cho thành công của Đại hội.

Trân trọng kính mời !

Tài liệu đính kèm:

- Chương trình Đại hội
- Mẫu giấy ủy quyền/xác nhận

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

LÊ VĂN TÂN

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022/2023

Thời gian tổ chức: Từ 7^h30 đến 11^h30 ngày 11/11/2022

Địa điểm tổ chức: Trụ sở Công ty, thị trấn Lam Sơn, Thọ Xuân, Thanh Hoá

Thời gian	Nội dung
7h30 – 8h00	Đón tiếp, phát tài liệu cho cổ đông, kiểm tra điều kiện tổ chức Đại hội.
8h00 - 8h30	<u>THỦ TỤC ĐẠI HỘI</u>
	1. Tuyên bố lý do – Giới thiệu thành phần tham dự;
	2. Báo cáo kết quả kiểm tra điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông;
	3. Giới thiệu Chủ tọa đoàn – Thư ký đại hội;
	4. Biểu quyết thông qua Chương trình Đại hội;
	5. Biểu quyết thông qua nội quy đại hội;
6. Biểu quyết thông qua Ban kiểm phiếu biểu quyết.	
8h30 - 9h30	<u>NỘI DUNG ĐẠI HỘI</u>
	1. Phát biểu khai mạc;
	2. Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2021/2022; Kế hoạch năm 2022/2023 của Ban điều hành;
	3. Báo cáo thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao của HĐQT;
4. Báo cáo thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát – Thư kiểm toán	
9h30 - 10h00	<u>Trình bày các tờ trình:</u>
	1. Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2021/2022;
	2. Tờ trình Phê duyệt Kế hoạch SXKD 2022/2023;
	3. Tờ trình thù lao và chi phí hoạt động cho HĐQT, BKS năm 2022/2023;
	4. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022/2023 ;
	5. Tờ trình thông báo danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan ;
6. Tờ trình phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu	
10h00 - 11h00	Thảo luận và biểu quyết thông qua các vấn đề trong nội dung chương trình họp
11h00 - 11h30	Thông qua Biên bản
	Thông qua nghị quyết của Đại hội.
	Tuyên bố bế mạc Đại hội.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN
DỰ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022/2023

Kính gửi: CÔNG TY CỔ PHẦN MÍA ĐƯỜNG LAM SON

Tên cổ đông:

CMND/ Hộ chiếu/ Giấy chứng nhận ĐKKD số:..... cấp ngày:..... tại:

Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức)

Số CMND.....cấp ngày.....tại.....

Địa chỉ:Điện thoại:.....Fax:.....

Số cổ phần sở hữu⁽¹⁾: **cổ phần**

Tôi/ Chúng tôi đồng ý ủy quyền cho người có tên dưới đây thay mặt tham dự và biểu quyết các vấn đề có liên quan tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022/2023 của Công ty Cổ phần mía đường Lam Sơn.

Thông tin người được ủy quyền:

Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Mía đường Lam Sơn

- Họ và tên: Ông Lê Văn Tân
- CMND/CCCD số: 038071003344 cấp ngày: 22/05/2017 tại: Cục cảnh sát ĐKQLCT & DLQGV DC
- Địa chỉ: Thị trấn Lam Sơn, Thọ Xuân, Thanh Hoá; Điện thoại: 0237.899.6667

Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Mía đường Lam Sơn

- Họ và tên: Ông Lê Văn Phương
- CMND/CCCD số: 038077009994 cấp ngày: 31/10/2019 tại: Cục cảnh sát ĐKQLCT & DLQGV DC
- Địa chỉ: Thị trấn Lam Sơn, Thọ Xuân, Thanh Hoá; Điện thoại: 0237.899.6667

Cá nhân khác

- Họ và tên:
- CMND/Hộ chiếu số: cấp ngày: tại:
- Địa chỉ: Điện thoại:

Tôi/ Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và Điều lệ của Công ty Cổ phần mía đường Lam Sơn, đồng thời cam kết không đưa ra bất cứ một khiếu nại, kiện cáo gì đối với Công ty liên quan đến việc ủy quyền cũng như việc thực hiện quyền của người được ủy quyền.

Lưu ý: Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian diễn ra cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2022/2023 vào ngày tháng 11 năm 2022. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người thứ ba.

Cổ đông ủy quyền

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có))

Người được ủy quyền

(Ký và ghi rõ họ tên)

⁽¹⁾: số cổ phần sở hữu theo danh sách cổ đông tại ngày chốt 20/9/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

----------

GIẤY XÁC NHẬN

THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022/2023

CÔNG TY CỔ PHẦN MÍA ĐƯỜNG LAM SƠN

Kính gửi: CÔNG TY CỔ PHẦN MÍA ĐƯỜNG LAM SƠN

Tên cổ đông:

CMND/CCCD/Hộ chiếu/Giấy chứng nhận ĐKKD số:..... cấp ngày:..... Tại:.....

Người đại diện theo pháp luật (*đối với tổ chức*)

CMND/CCCD..... cấp ngày..... tại.....

Địa chỉ: Điện thoại:..... Fax:.....

Số cổ phần sở hữu⁽¹⁾: **Cổ phần**

Tôi/chúng tôi xác nhận việc đến tham dự và thực hiện các quyền của cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022/2023 của Công ty Cổ phần mía đường Lam Sơn tổ chức ngày/11/2022 tại Trụ sở Công ty, Thị trấn Lam Sơn, Thọ Xuân, Thanh Hoá.

CỔ ĐÔNG/ĐẠI DIỆN CỔ ĐÔNG

Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu là tổ chức)

⁽¹⁾: số cổ phần sở hữu theo danh sách cổ đông tại ngày chốt 20/9/2022

**NỘI QUY LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022/2023**

Ngày 11 tháng 11 năm 2022

Nội quy này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người tham dự Đại hội và các bên tham gia Đại hội; quy định về điều kiện và thủ tục tiến hành Đại hội, thể thức biểu quyết công khai.

Điều 1: Nguyên tắc làm việc của Đại hội

1. Đảm bảo nguyên tắc làm việc công khai, công bằng, dân chủ.
2. Vì quyền lợi của cổ đông và đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững của Công ty.

Điều 2. Điều kiện tham dự Đại hội

Các cổ đông có tên trong danh sách tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội có quyền trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

Điều 3. Trật tự của Đại hội

1. Tất cả các cổ đông đến tham dự Đại hội ăn mặc lịch sự, trang nhã.
2. Cổ đông khi tham dự ngồi đúng vị trí, khu vực do Ban Tổ chức Đại hội quy định.
3. Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội.
4. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền

1. Được biểu quyết tất cả các vấn đề của Đại hội theo quy định của Điều lệ Công ty và theo quy định của pháp luật.
2. Mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tới tham dự Đại hội mang theo chứng minh nhân dân (bản chính hoặc bản sao công chứng) hoặc hộ chiếu, thư mời họp, giấy ủy quyền họp lệ (trường hợp được ủy quyền tham dự họp) cho Ban kiểm tra điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông đối chiếu và được nhận Thẻ biểu quyết công khai.
3. Có quyền phát biểu trực tiếp tại hội trường hoặc ghi ý kiến vào phiếu ghi ý kiến đóng góp và gửi cho Ban tổ chức Đại hội giải quyết, ý kiến đóng góp bằng văn bản có giá trị như ý kiến phát biểu trực tiếp tại Đại hội. Khi có nhu cầu phát biểu trực tiếp tại Hội trường, cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền phải đăng ký với Đoàn chủ tọa Đại hội. Khi được mời phát biểu cổ đông phải nêu rõ tên và trình bày nội dung cần phát biểu. Nội dung phát biểu cần ngắn, gọn, đúng trọng

tâm phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội được thông qua. Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông.

4. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền có nghĩa vụ đến họp đúng giờ, trong trường hợp đến họp muộn vẫn được tham dự và tham gia biểu quyết ngay nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.
5. Tuân thủ sự điều hành của Chủ tọa đoàn và Ban tổ chức Đại hội, không gây rối hoặc gây mất trật tự trong Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

1. Ban kiểm tra điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thường niên do Ban kiểm soát Công ty thực hiện, có trách nhiệm:
 - a. Kiểm tra điều kiện tham dự Đại hội của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến dự họp, kiểm tra tỉ lệ cổ đông dự Đại hội.
 - b. Phát thẻ biểu quyết và tài liệu cho cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông.
 - c. Báo cáo kết quả kiểm tra điều kiện tiến hành tham dự Đại hội
2. Ban kiểm tra Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu biểu quyết

1. Ban kiểm phiếu biểu quyết có 3 người do Chủ tọa đoàn đề cử và được Đại hội thông qua. Ban kiểm phiếu biểu quyết có trách nhiệm.
 - a. Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại đại hội
 - b. Tiến hành kiểm đếm thẻ biểu quyết công khai tổng hợp và công bố kết quả biểu quyết của từng vấn đề.
 - c. Xem xét và báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn từ khiếu nại về kết quả biểu quyết
2. Nếu cần thiết Chủ tọa thành lập bộ phận giúp việc cho Ban kiểm phiếu để hoàn thiện nhiệm vụ của mình.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa đoàn và thư ký Đại hội

1. Chủ tịch HĐQT làm chủ tọa Đại hội (Điều 146, Khoản 2, Mục a và Điều 156, Khoản 3, Mục đ Luật Doanh nghiệp 2020).
2. Quyền và nghĩa vụ Chủ tọa.
 - a. Điều khiển Đại hội đúng theo chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội cổ đông thông qua.

- b. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
- c. Có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau:
 - (i). Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp
 - (ii). Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không đảm bảo cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;
 - (iii) Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

Thời gian hoãn tối đa không quá 3 ngày, kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp ĐHĐCĐ trái với quy định tại Mục c, Khoản 2, Điều này, ĐHĐCĐ bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc; tất cả các nghị quyết được thông qua tại cuộc họp đó đều có hiệu lực thi hành.

- d. Giải quyết các vấn đề phát sinh (nếu có) trong quá trình diễn ra Đại hội.
- e. Quyết định về trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

3. Ban thư ký có trách nhiệm:

- a. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến của Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua kể cả các vấn đề còn bảo lưu tại Đại hội.
- b. Tiếp nhận chuyển cho chủ tọa đoàn phiếu đóng góp ý kiến của các cổ đông.
- c. Soạn thảo biên bản cuộc họp và nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.
- d. Thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa đoàn.

Điều 8. Trình tự tiến hành Đại hội

- 1. Cuộc họp Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- 2. Cách thức tiến hành Đại hội
 - a. Đại hội thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Đại hội đồng cổ đông.
 - b. Quyết định của Đại hội được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận ngoại trừ các vấn đề quy định tại Điều 8, khoản 2 điểm c dưới đây.
 - c. Đối với các vấn đề sau phải được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận:

- (i). Bổ sung, sửa đổi Điều lệ Công ty;
 - (ii). Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
 - (iii). Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị;
 - (iv). Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
 - (v). Quyết định đầu tư, mua, bán tài sản của Công ty có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;
 - (vi). Quyết định việc chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức pháp lý, giải thể hoặc yêu cầu Tòa án mở thủ tục phá sản Công ty.
3. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông: các nội dung tại cuộc họp phải được ban thư ký ghi vào biên bản. Biên bản được lập và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ theo quy định.

Điều 9. Biểu quyết thông qua các vấn đề của Đại hội

1. Tất cả các vấn đề chương trình nghị sự của Đại hội đều được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả các cổ đông bằng phiếu biểu quyết (trừ các vấn đề được thông qua bằng hình thức bỏ phiếu kín). Mỗi cổ đông tham dự Đại hội sẽ được cấp phiếu biểu quyết tương ứng số cổ phần được quyền biểu quyết. Phiếu biểu quyết ghi thông tin về cổ đông, số cổ phần được quyền biểu quyết.
2. Cổ đông biểu quyết bằng cách giơ phiếu biểu quyết công khai.
3. Đại hội thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách xác định số phiếu biểu quyết tán thành, sau đó xác định số phiếu biểu quyết không tán thành cuối cùng xác định số phiếu biểu quyết không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

**T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Lam Sơn, ngày tháng 10 năm 2022

BÁO CÁO
KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN ĐƯỢC GIAO
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(Trình ĐHCĐ thường niên năm 2022/2023)

Kính thưa: Quý Cổ đông

Căn cứ Nghị quyết ĐHCĐ thường niên và kết quả thực hiện Nghị quyết, HĐQT Báo cáo ĐHCĐ kết quả thực hiện nhiệm vụ năm tài chính 2021/2022; Phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện năm tài chính 2022/2023.

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NQ ĐHCĐ NĂM 2021/2022

1. Cơ cấu quản lý Công ty, cơ cấu HĐQT

Ngày 06/11/2021 đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021/2022 của Công ty đã thành công tốt đẹp. Đại hội đã thông qua cơ cấu tổ chức quản lý Công ty và bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026.

Hội đồng quản trị có 05 thành viên, trong đó 01 thành viên HĐQT Độc lập. 05 thành viên HĐQT đều không tham gia Ban điều hành. Ngay sau đại hội, HĐQT đã họp phiên đầu tiên bầu các chức danh: Chủ Tịch HĐQT, Phó Chủ Tịch HĐQT, Thường trực HĐQT. Phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT; Ban hành chương trình công tác toàn nhiệm kỳ. HĐQT cũng bổ nhiệm Thư ký Công ty. Bổ nhiệm Tổng giám đốc và các chức danh trong Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng; Các chức danh quản lý thuộc thẩm quyền của HĐQT. Kiện toàn bộ máy quản trị điều hành và chỉ đạo các hoạt động chung của Công ty.

2. Các chỉ tiêu chính về thực hiện kế hoạch năm 2021/2022

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm	Thực hiện	TH so kế hoạch	
					Giá trị	% KH
1	Doanh thu	Tr.đồng	2.600.000	2.041.008	(558.992)	78,5
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	99.600	49.938	(49.662)	50,1
3	Cổ tức	%	8			

3. Đánh giá thực hiện kế hoạch SXKD năm tài chính 2021/2022

Năm 2021/2022 tình hình trong nước và thế giới gặp nhiều khó khăn, dịch bệnh Covid diễn biến phức tạp, bùng phát nhiều lần, chiến tranh đã ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả SXKD năm tài chính 2021-2022 toàn Công ty. Một số chỉ tiêu SXKD không đạt kế hoạch ĐHCĐ giao. Tuy nhiên, với sự chỉ đạo sát sao của HĐQT

nhiệm kỳ mới, của Ban điều hành cùng sự cố gắng nỗ lực của các đơn vị đã thực hiện đồng bộ các giải pháp, tranh thủ thuận lợi, khắc phục khó khăn, Công ty đã vượt qua thách thức; Sản xuất kinh doanh giữ vững ổn định; có bước phát triển, tăng trưởng so với cùng kỳ. Thu nhập, đời sống CBCNV được cải thiện. Một số sản phẩm đồ uống, lúa gạo ra đời được thị trường chấp nhận là tiền đề cho sự hồi phục và phát triển trong những năm tới

HDQT trình Đại hội báo cáo tài chính năm 2021/2022. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội cổ đông giao:

Tổng tài sản – Nguồn vốn của Công ty tại ngày kết thúc năm tài chính là 2.558 tỷ đồng tăng 40,2 tỷ đồng tương ứng tăng 1,6% so với đầu năm;

Doanh thu thuần đạt 2.041 tỷ đồng; đạt 78,5% kế hoạch năm và bằng 110,5% so với niên độ trước;

Lợi nhuận trước thuế 49,94 tỷ đồng đạt 50,1% KH năm, bằng 177,8% so với niên độ trước

4. Về phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2019/2020; 2020/2021 và chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

Nghị quyết số 336 NQ/2021/ĐLS-ĐHĐCĐ ngày 06/11/2021 của ĐHĐCĐ, thông qua tổng thể phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2019/2020; năm 2021/2022 và phương án chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu với giá chào bán 10.000 đồng/CP

Ngay sau khi được đại hội phê duyệt phương án phát hành. HDQT đã ký hợp đồng tư vấn với Công ty CP chứng khoán Ngân hàng Công thương để triển khai các bước công việc phát hành cổ phiếu.

Ngày 05/04/2022, Thực hiện các nội dung uỷ quyền của ĐHĐCĐ; HDQT đã ban hành nghị quyết số 104 NQ/ĐLS-HDQT Thông qua việc điều chỉnh một số nội dung trong phương án phát hành đảm bảo phù hợp với quy định; thông qua việc triển khai phương án phát hành chi tiết; Thông qua phương án sử dụng vốn; thông qua việc tuân thủ các quy định liên quan đến chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu; thông qua bộ hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng và nộp hồ sơ phát hành.

Tuy nhiên, do tình hình biến động chung của Thị trường chứng khoán trong năm. VN Index đã có thời gian giảm xuống thấp nhất trong hơn 10 năm qua. Giá cổ phiếu của Công ty cũng bị ảnh hưởng. Trong 03 tháng liên tục từ 01/07/2022 đến 30/09/2022 giá cổ phiếu ở mức thấp nhất.

Trong bối cảnh này, HDQT đánh giá tính khả thi và khả năng thành công của đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu là không cao. HDQT đã làm việc với đơn vị tư vấn để đưa ra phương án và giải pháp đối với phương án phát hành. Sau khi xem xét kỹ lưỡng các yếu tố và thực tế diễn biến thị trường chứng khoán; HDQT đã quyết nghị (1) Tạm dừng hồ sơ chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu và tiếp tục triển khai phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức theo Nghị quyết 336 đã được ĐHĐCĐ thông qua. Hồ sơ phát hành cổ phiếu trả cổ tức đã hoàn tất, Công ty đã nộp hồ sơ lên UBCKNN và sẽ thực hiện khi nhận được ý kiến của

UBCKNN. (2) Trình xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông về phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng theo phương án đính kèm

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ giao, HĐQT chỉ đạo và cùng Ban điều hành xử lý kịp thời những khó khăn vướng mắc, đưa ra những quyết định thích hợp, cần thiết đảm bảo hoạt động SXKD của Công ty ổn định, phát triển. Trong năm tài chính, HĐQT tập trung cao cho vụ sản xuất 2021/2022; Triển khai thực hiện các dự án đầu tư đã được phê duyệt; Củng cố phát triển vùng nguyên liệu; Tăng cường công tác thương mại; xuất nhập khẩu; Tiếp tục quan tâm và mở rộng quan hệ đối ngoại phát triển vị thế Công ty trong nước và thế giới.

Hội đồng quản trị thực hiện quản lý và vận hành Công ty theo những thông lệ tốt nhất nhằm đảm bảo hài hòa quyền lợi của cổ đông và người lao động. Áp dụng các biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty.

1. Các phiên họp HĐQT, các quyết định của HĐQT

Niên độ 2021/2022, HĐQT đã tổ chức các phiên họp định kỳ mỗi quý và các phiên họp bất thường để triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT.

Tại các cuộc họp, HĐQT đã thông qua kết quả hoạt động SXKD từng quý, xác định kế hoạch chiến lược cho quý tiếp theo và phê duyệt các vấn đề khác thuộc thẩm quyền.

HĐQT đã ban hành các Nghị quyết tại các phiên họp HĐQT:

- Nghị quyết HĐQT về chốt danh sách cổ đông tham dự đại hội cổ đông thường niên cho năm tài chính từ ngày 01/07/2021 – 30/06/2022;
- Nghị quyết HĐQT điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án công viên sinh thái tre luồng Thanh Tam tại các xã Xuân Bái, Thọ Xương, Xuân Phú huyện Thọ Xuân và xã Thọ Thanh huyện Thường Xuân;
- Nghị quyết về việc gia hạn tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2021/2022;
- Nghị quyết về việc bán cổ phiếu quỹ;
- Nghị quyết về việc cử người đại diện chủ sở hữu giữ chức danh Chủ tịch và là người đại diện theo pháp luật tại các Công ty: Công ty thương mại, Công ty CNC, Công ty Tâm Phú Hưng, Công ty du lịch;
- Nghị quyết thông qua điều chỉnh một số nội dung phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn;
- Các Nghị quyết tại cuộc họp HĐQT đầu tiên sau ĐHĐCĐ ngày 06/11/2021 và các cuộc họp HĐQT hàng quý
- Và các Quyết định, Thông báo liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty.

Hội đồng quản trị đã tập trung giám sát, hỗ trợ Ban điều hành trong thực hiện các kế hoạch SXKD niên độ 2021/2022 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ

2. Thực hiện các dự án đã được phê duyệt:

- Dự án Công viên sinh thái tre luồng Thanh Tam: Tiếp tục triển khai và hoàn thiện các hạng mục công trình lớn của Dự án đồng thời tập trung hoàn thiện các thủ tục hồ sơ pháp lý đất đai theo quy định.

- Dự án dịch cô đặc và sản phẩm nước mía thứ 2: Hoàn thành giai đoạn 1 với công suất 60 tấn/ngày, tổng mức đầu tư giai đoạn 1 trên 43 tỷ đồng, tiếp tục sản xuất đợt 2 dịch cô đặc phục vụ các sản phẩm mới.

- Dự án nâng công suất nhà máy đường phèn: Để đáp ứng nhu cầu thị trường và phát huy thế mạnh sản phẩm của LASUCO, HĐQT đã quyết định đầu tư dự án nâng công suất Nhà máy đường phèn lên 50 tấn/ngày với tổng mức đầu tư 7 tỷ đồng. Dự án chính thức đưa vào vận hành từ ngày 01/09/2022 vượt tiến độ so với kế hoạch. Sản lượng và doanh thu sản phẩm tăng 50% so với trước đầu tư. Mang lại lợi nhuận và việc làm cho người lao động.

3. Đối với hoạt động phát triển thị trường

HĐQT chỉ đạo tập trung đẩy mạnh công tác thương mại. Hệ thống phân phối đường cát, đường phèn được duy trì ổn định ở các kênh: Khách hàng công nghiệp, khách hàng bán buôn, bán lẻ, các siêu thị và mở rộng bán lẻ theo hệ thống bán lẻ các sản phẩm đồ uống Lavina Food.

Phát triển marketing, quản trị thương hiệu. Cùng cố và phát triển mối quan hệ bền vững với mạng lưới các đối tác, bạn hàng lớn trong nước và quốc tế.

Đẩy mạnh hoạt động xuất – nhập khẩu. Tiếp cận cơ chế chính sách, định hướng trong quản lý xuất nhập khẩu, kịp thời chủ động trong kế hoạch nhập khẩu

Đối với ngành hàng đồ uống, các dòng sản phẩm mới: Chỉ đạo quy hoạch lại thị trường. Xây dựng hệ thống phân phối một cách tập trung, hiệu quả, vững chắc ở các kênh GT, MT, KA&Horeca

4. Công tác tổ chức, quản lý, quản trị

Chỉ đạo xây dựng kế hoạch SXKD và đầu tư niên độ 2022/2023 toàn Công ty trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt.

Tập trung ứng dụng chuyển đổi số, vận hành đồng bộ hệ thống Oracle Netsuite phục vụ quản lý điều hành, nâng cao năng suất, chất lượng & hiệu quả công việc. Hệ thống ERP - Oracle Netsuite chính thức hoạt động từ cuối năm tài chính 2020-2021, năm 2021-2022 triển khai tích hợp hệ thống với một số các phần mềm quản lý hiện có (phần mềm quản lý vùng nguyên liệu GIS và phần mềm quản lý bán hàng DMS của Công ty Thương mại); Tiếp tục khai thác và khắc phục những điểm hạn chế của hệ thống để đảm bảo quy trình, nâng cao năng suất, hiệu suất hoạt động.

Hoạch định kế hoạch vốn và nguồn vốn đảm bảo sử dụng hiệu quả.

Cải tiến bộ máy tổ chức theo hướng tinh gọn, hiệu quả; Xây dựng đề án và triển khai thực hiện đề án đảm bảo nguồn nhân lực chất lượng cho hoạt động SXKD của Công ty. Phát triển lực lượng CBVNV, phát triển công tác nghiên cứu sản phẩm mới, xây dựng hình ảnh thương hiệu Công ty. Hoàn thiện tối ưu tổ chức bộ máy- bố trí nhân sự tại các đơn vị Công ty mẹ; Các đơn vị Tâm Phú Hưng; CNC; Công ty Thương mại. Áp dụng các biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty.

5. Kết quả giám sát Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý

Ưu điểm: HĐQT đã kiện toàn các chức danh thuộc Ban điều hành ngay sau ĐHCĐ thường niên 2021-2022. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban điều hành và cán bộ quản lý đã bám sát NQ ĐHCĐ, NQ HĐQT và các chính sách, quy định, quy chế của Công ty; Toàn thể Ban lãnh đạo và CNCNV đồng lòng, nỗ lực vượt qua khó khăn, thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD niên độ tài chính 2021/2022, đồng thời triển khai tích cực các dự án trọng điểm. Đặc biệt chú trọng trong công tác phát triển vùng nguyên liệu, công tác thương mại, tiêu thụ sản phẩm trong bối cảnh kinh tế xã hội gặp nhiều khó khăn.

Nhược điểm: Tình trạng nguyên liệu mía giảm về diện tích, sản lượng và chất lượng. Một số chỉ tiêu trong sản xuất các sản phẩm chưa đạt kế hoạch; Chiến lược của Công ty bị ảnh hưởng, Công tác thương mại, thị trường cho các sản phẩm mới của Công ty đang gặp phải những thách thức trong bối cảnh kinh tế xã hội khó khăn. Công tác triển khai một số dự án đầu tư chưa đạt tiến độ do GPMB cũng như các hồ sơ pháp lý liên quan còn chậm. Những nhân tố này đã ảnh hưởng đến kết quả hoạt động SXKD của Công ty.

III. HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT ĐỘC LẬP; KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP

Hội đồng quản trị có 05 thành viên, trong đó 01 thành viên HĐQT Độc lập. 05 thành viên HĐQT đều không tham gia Ban điều hành. Toàn bộ hội đồng thành viên HĐQT tham gia tích cực hoạt động hoạch định chiến lược kiểm soát tuân thủ giám sát hoạt động của ban Tổng giám đốc và đảm bảo các chuẩn mực về quản trị công ty theo quy luật pháp luật quy định pháp luật cùng

Thành viên HĐQT Độc lập đã tham gia vào phản biện kiểm soát mục tiêu kế hoạch kinh doanh tham gia xây dựng các quy chế chính sách vận hành nhằm đảm bảo lợi ích chung của Công ty đồng thời trực tiếp chia sẻ kiến thức với Ban điều hành nhằm tiếp sức trong việc phát triển nguồn nhân lực và công tác quản trị Công ty.

1. Việc tổ chức các cuộc họp HĐQT

Các vấn đề liên quan đến xây dựng hệ thống quản lý, chiến lược kinh doanh, chiến lược tài chính, chiến lược phát triển sản phẩm, văn hóa doanh nghiệp... đã được thảo luận trao đổi thường xuyên giữa HĐQT và Ban điều hành. Các đầu tư cho dự án mới đều được nghiên cứu thảo luận, phản biện các cuộc họp với HĐQT và Ban Tổng giám đốc.

Các cuộc họp của HĐQT được triệu tập và thực hiện với lịch trình cụ thể theo đúng các quy định về tổ chức cuộc họp, nội dung các cuộc họp đã được thành viên HĐQT thảo luận đánh giá đầy đủ và cẩn trọng để đưa ra những định hướng giải pháp tốt nhất cho Công ty.

2. Việc kiểm soát Tổng giám đốc và các thành viên trong Ban điều hành

Về tổng thể HĐQT thực hiện tốt các công tác giám sát với Ban điều hành đảm bảo hoạt động của Công ty luôn được kiểm soát chặt chẽ để đi đúng hướng chiến lược và điều chỉnh kịp thời các khi yêu cầu của thực tiễn đặt ra.

HĐQT thường xuyên theo dõi và định hướng tiến hành tiến trình điều hành của Tổng giám đốc và Ban điều hành, đảm bảo tuân thủ các quy định phân quyền về các chính sách, kế hoạch của HĐQT, đồng thời tuân thủ các quy định pháp luật.

Các cuộc họp định kỳ và bất thường của Ban điều hành thường có sự tham gia của các thành viên HĐQT không điều hành. Các quyết định của Ban điều hành đã được phân tích, phản biện và tham vấn tư thành viên HĐQT nhằm có các giải pháp tối ưu cho lợi ích của Công ty.

HĐQT đặc biệt quan tâm đến giải pháp quản lý rủi ro nhằm hỗ trợ Ban điều hành nhận diện sớm các vấn đề, giúp công ty duy trì tính bền vững và ổn định trong hoạt động phải bảo vệ lợi ích của nhà đầu tư.

Ban điều hành rất nỗ lực trong công việc, tuy nhiên thực tế một số chỉ tiêu trong sản xuất các sản phẩm chưa đạt kế hoạch, chiến lược của Công ty bị ảnh hưởng, công tác thương mại, thị trường cho các sản phẩm mới của Công ty đang gặp phải những thách thức trong bối cảnh kinh tế xã hội chung còn khó khăn. Công tác triển khai một số dự án đầu tư chưa đạt tiến độ do GPMB cũng như các hồ sơ pháp lý liên quan còn chậm. Những nhân tố này đã ảnh hưởng đến kết quả hoạt động SXKD của Công ty.

3. Đánh giá chung về hoạt động của HĐQT

Các công việc của HĐQT đã được thực hiện đúng theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, tuân thủ điều lệ công ty, quy chế quản trị và các chuẩn mực về quản trị Công ty.

Tất cả các thành viên HĐQT có tinh thần trách nhiệm và có tính chuyên nghiệp cao, rõ ràng về trách nhiệm được phân công và cẩn trọng trong việc thực hiện vai trò bảo vệ lợi ích của công ty.

Các thành viên HĐQT đã đề xuất và tham mưu cho HĐQT về việc nâng cao năng lực quản trị công ty, điều chỉnh các chính sách quản lý, tài chính, kinh doanh và các giải pháp quản lý rủi ro phát sinh trong hoạt động Công ty.

Các thành viên HĐQT đã đề xuất và tham mưu cho HĐQT chỉ đạo và cùng Ban điều hành xử lý kịp thời những khó khăn vướng mắc, đưa ra những quyết định thích hợp đảm bảo hoạt động SXKD của Công ty ổn định, phát triển. Trong năm tài chính, HĐQT tập trung cao cho vụ sản xuất 2021/2022; Triển khai thực hiện các dự án đầu tư đã được phê duyệt; Củng cố phát triển vùng nguyên liệu; Tăng cường công tác thương mại; xuất nhập khẩu; Tiếp tục quan tâm và mở rộng quan hệ đối ngoại phát triển vị thế Công ty trong nước và thế giới.

HĐQT đã định hướng nhiều giải pháp hiệu quả, kịp thời để giúp Ban điều hành vượt qua các thách thức trong quá trình vận hành công ty, đảm bảo tiêu chí tuân thủ luật pháp.

HĐQT đã lãnh đạo và quản lý công ty hoàn thành các chỉ tiêu tăng trưởng và lợi nhuận của năm, thực hiện tốt nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước mang lại hiệu quả cho cổ đông và thu nhập ổn định cho người lao động. Thông qua phương pháp hoạt động hiệu quả sáng tạo, hội đồng quản trị đã thực hiện tốt vai trò đồng hành xây dựng các giá trị bền vững cho doanh nghiệp trong chiến lược.

IV. CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021/2022

1. Tổng chi phí hoạt động của HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2021/2022 là 5.273.741.624 đồng chiếm 0,25% doanh thu (KH được ĐHĐCĐ phê duyệt là 0,4%). Chi tiết như sau:

STT	KHOẢN MỤC	Thành tiền
1	Tiền lương	3.213.093.379
2	Chi phí thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát	1.352.000.000
3	Chi phí vật liệu quản lý	20.438.182
4	Chi phí dịch vụ mua ngoài	262.264.192
5	Chi phí bằng tiền khác	163.681.679

2. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của HĐQT, BKS và BDH

Đơn vị tính: Triệu đồng

Họ tên	Lương		Thù lao		Tổng cộng
	Tỷ lệ	Thành tiền	Tỷ lệ	Thành tiền	
Hội đồng quản trị	72,2	2.593	27,8	1.000	3.593
Ông Lê Văn Tam	77,7	836	22,3	240	1.076
Ông Lê Văn Tân	77,35	751	22,65	220	971
Ông Lê Trung Thành	76,85	531	23,15	160	691
Bà Lê Thị Huệ	76,64	459	23,36	140	599
Ông Nguyễn Thanh Tân	11,11	15	88,89	120	135
Ông Phùng Thanh Hải	0,83	1	99,17	120	121
Ban điều hành	100	2.321			2.321
Lê Văn Phương	100	466			466
Lê Bá Chiêu	100	426			426
Lê Văn Quang	100	412			412
Nguyễn Duy Thành	100	428			428
Phạm Ngọc Quý	100	167			167
Nguyễn Xuân Lam	100	423			423
Ban kiểm soát	63,76	619	36,24	352	971
Ông Lê Huy Hùng	60,97	250	30,03	160	410
Ông Trịnh Đình Toán	64,74	198	35,26	108	306
Ông Nguyễn Thành Tâm	67,06	171	32,94	84	255
Tổng cộng		5.533		1.352	6.885

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM NĂM TÀI CHÍNH 2022/2023

1. Định hướng mục tiêu của Công ty năm 2022/2023

Hội đồng quản trị đánh giá diễn biến tình hình trong nước và thế giới. Thực tế nguồn lực của Công ty, các nhân tố thuận lợi, cũng như những thách thức và các rủi ro. HĐQT thống nhất các mục tiêu niên độ tài chính 2022-2023 đề nghị ĐHCĐ xem xét thông qua để chỉ đạo thực hiện.

Chỉ tiêu về SXKD của Công ty năm 2022/2023

- Doanh thu: 2.166 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 60 tỷ đồng
- Cổ tức: 5 %

2. Hoạt động của HĐQT: Chỉ đạo Ban điều hành triển khai các nhiệm vụ năm 2022/2023

1.1. Ngành mía đường

Về nguyên liệu mía: Tập trung chăm sóc, thu hoạch mía vụ 2022/2023 đảm bảo chất lượng. Xây dựng và phát triển bền vững vùng nguyên liệu. Ổn định tổ chức, vận hành theo đúng cơ cấu tổ chức quản lý mới đã được phê duyệt. Thực hiện các chỉ tiêu giao kế hoạch về năng suất, sản lượng, chất lượng.

Về công nghiệp chế biến:

- Đối với Nhà máy Đường, Nhà máy đường phen, Nhà máy Điện: Khai thác có hiệu quả thiết bị và công nghệ đã đầu tư; Tiết kiệm năng lượng và nguyên vật liệu trong sản xuất chế biến. Nâng cao năng lực phát điện từ Biomass. Nâng cao hiệu quả sản xuất, chế luyện.

- Đối với Nhà máy Lavina: Tính toán phương án giảm giá thành sản xuất các sản phẩm Lavina.

1.2. Ngành Nông nghiệp CNC

Đánh giá lại tài sản để khai thác có hiệu quả; Đổi mới cơ chế quản lý theo hướng tinh gọn; Tổ chức lại sản xuất, bố trí đất đai, cơ cấu cây trồng theo hướng đa dạng hóa các loại sản phẩm; Nâng cao năng suất, chất lượng; Giữ gìn, phát triển thương hiệu sản phẩm Nông nghiệp hữu cơ. Cung cấp sản phẩm “Vì chất lượng cuộc sống, vì sức khỏe con người”. Nghiên cứu triển khai xây dựng nhà máy công nghiệp chế biến rau quả, thực phẩm.

1.3. Ngành lúa gạo

Liên kết với các Trung tâm khuyến nông tư vấn, chuyển giao công nghệ giúp cải thiện năng suất lúa, liên kết với các thị trường tiêu thụ lớn để xuất khẩu. Đẩy mạnh mở rộng liên kết vùng nguyên liệu lúa tại các huyện theo hướng hợp tác hữu cơ bền vững, tập trung vào các giống chủ lực. Ổn định tổ chức hoạt động của Công ty Tâm Phú Hưng; Xây dựng sản phẩm lúa – gạo thương hiệu Tâm Phú Hưng và tổ chức truyền thông giới thiệu các sản phẩm.

1.4. Ngành Tre luồng và Công viên sinh thái tre luồng

Tập trung triển khai các hạng mục công trình chính đồng thời đầu mối các Sở, Ngành và UBND các huyện khẩn trương hoàn thành thủ tục pháp lý theo quy định, đặc biệt là thủ tục đất đai của Dự án; Xây dựng phương án khai thác, vận hành có hiệu quả các sản phẩm, dịch vụ du lịch.

1.5. Công tác Thương mại và thị trường

Đẩy mạnh công tác bán lẻ, thị trường và các kênh tiêu thụ ngành đường; Phát triển marketing, quản trị thương hiệu. Củng cố và phát triển mối quan hệ bền vững với mạng lưới các đối tác, bạn hàng lớn trong nước và quốc tế.

Đối với ngành hàng đồ uống, các dòng sản phẩm mới: Xây dựng hệ thống phân phối một cách tập trung, hiệu quả, vững chắc ở tất cả các kênh. Tuyển dụng, bổ sung nhân sự các cấp theo tiến độ quy hoạch, phát triển vùng thị trường. Tìm kiếm và đề xuất lựa chọn thuê tư vấn chiến lược để củng cố phát triển ngành đồ uống.

1.6. Công tác Quản lý - Quản trị - Tài chính

Triển khai Kế hoạch SXKD niên độ 2022/2023 đồng bộ và thống nhất. Đặc biệt chú trọng đến công tác quản lý, giám sát hoạt động SXKD tại Công ty mẹ và các Công ty con. Tăng cường đánh giá, cải thiện bộ máy tổ chức theo hướng tinh gọn, hiệu quả; Chuẩn hóa bộ quy trình doanh nghiệp; Tăng cường phát triển lực lượng CBVNV, rèn luyện đội ngũ, công tác nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, xây dựng hình ảnh thương hiệu Công ty.

- Tập trung ứng dụng Chương trình chuyển đổi số, thực hiện tốt Hệ thống quản trị doanh nghiệp ERP để nâng cao chất lượng quản lý, điều hành, góp phần tăng năng suất, chất lượng sản xuất kinh doanh, nâng cao năng suất, chất lượng & hiệu quả.

Tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý, quản trị doanh nghiệp, bổ sung hoàn thiện theo Điều lệ & Quy chế quản trị Công ty mới sửa đổi và đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty trong giai đoạn mới;

Lựa chọn và hợp tác với nhà tư vấn uy tín hàng đầu, hình thành và xây dựng Cơ chế Quan hệ với Cổ đông, Nhà đầu tư. Đảm bảo Cổ đông, Nhà đầu tư và Công ty thường xuyên trao đổi thông tin hai chiều; Có kế hoạch định kỳ gặp gỡ các Nhà đầu tư & Cổ đông giới thiệu các chương trình dự án, thu hút và huy động thêm vốn đầu tư từ phát hành thêm cổ phiếu và trái phiếu; Xây dựng cơ cấu cổ đông chiến lược phù hợp, đóng góp nhiều hơn nữa xây dựng Công ty phát triển bền vững.

3. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022/2023

Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, các phiên họp định kỳ của HĐQT trong niên độ 2022/2023 dự kiến bao gồm các phiên họp định kỳ:

- **Phiên họp thứ 1 - Quý III/2022**, dự kiến từ 10-15/10/2022
- **Phiên họp thứ 2 - Quý IV/2022**, dự kiến từ 10-15/01/2023
- **Phiên họp thứ 3 - Quý I/2023**, dự kiến từ 10-15/04/2023
- **Phiên họp thứ 4 - Quý II/2023**, dự kiến từ 10-15/07/2023
- **Phiên họp thứ 5 - Quý III/2023**, dự kiến từ 10-15/10/2023 trước Đại hội cổ đông năm 2023-2024

Nội dung chính của các phiên họp định kỳ là đánh giá tình hình thực hiện NQ ĐHĐCĐ, NQ HĐQT và xác định nhiệm vụ trọng tâm, các giải pháp cụ thể đảm bảo hoàn thành mục tiêu. Khi cần thiết vì sự phát triển của Công ty, HĐQT có thể họp các phiên bất thường.

Kính thưa Quý vị Cổ đông!

Năm tài chính 2022/2023 đã đi qua 4 tháng, khó khăn thử thách đã bộc lộ và đang còn diễn biến phức tạp. Mục tiêu kỳ vọng lớn, HĐQT xác định có cơ sở vững chắc để thực hiện. Để vượt qua khó khăn, hoàn thành nhiệm vụ mà ĐHĐCĐ giao, HĐQT- Ban điều hành, cùng toàn thể CBCNV quyết tâm đồng lòng, nâng cao nhận thức & tư tưởng, tinh thần trách nhiệm trong công việc; tranh thủ thuận lợi, khắc phục khó khăn, thực hiện đồng bộ các mục tiêu và giải pháp để thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ đề ra.

Kính mong các Cổ đông với trí tuệ và tinh thần xây dựng trách nhiệm cao hãy đóng góp những ý kiến quý báu cho sự thành công tại Đại hội, cũng như góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022-2023 đưa LASUCO phát triển bền vững.

Xin trân trọng cảm ơn./.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

BAN ĐIỀU HÀNH

Lam Sơn, ngày tháng 10 năm 2022

BÁO CÁO

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ, TÌNH HÌNH SXKD NIÊN ĐỘ 2021-2022 KẾ HOẠCH SXKD NIÊN ĐỘ 2022-2023

PHẦN I

TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH NIÊN ĐỘ 2021-2022

Niên độ 2021-2022 vẫn tiếp tục là năm khó khăn đối với Ngành mía đường bởi hậu quả của đại dịch COVID; chính sách nhà nước đối với ngành không ổn định; thách thức từ nguồn cung nguyên liệu mía; các sản phẩm mới chưa bao phủ thị trường; một số dự án bị tác động lớn bởi chính sách đất đai của Nhà nước... Các yếu tố trên đã ảnh hưởng đến việc hoàn thành kế hoạch và chiến lược phát triển chung của LASUCO.

Trước những khó khăn trên, với HĐQT nhiệm kỳ mới, giàu nhiệt huyết, với tầm nhìn từ trước, và được chỉ bảo từ Chủ tịch tiền nhiệm, HĐQT đã chỉ đạo sát sao, kịp thời cùng Ban điều hành và sự nỗ lực của các đơn vị, bước đầu LASUCO đã đạt được kết quả cụ thể như sau:

I - ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ SXKD CHÍNH NIÊN ĐỘ 2021-2022:

1 - Doanh thu hợp nhất ghi nhận: **2.041 tỷ đồng**; đạt gần **80%** kế hoạch năm. (Trong đó ngành đường **1.875 tỷ**, đồ uống **34 tỷ**, CNC **37,2 tỷ** và Tâm Phú Hưng **58,8 tỷ**, doanh thu khác đạt **35 tỷ**; Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế đạt **49,9 tỷ đồng**.)

2 - Kết quả sản xuất vụ mía đường 2021-2022 như sau:

- Sản lượng mía nguyên liệu là: **420.000 tấn** bằng **119%** vụ 2020-2021, đạt **90% KH** năm 2021-2022; Tổng đường đưa vào chế luyện đạt gần **10.000 tấn** các loại bằng **20%** so với niên vụ trước (trong đó có hơn **9.000 tấn** đường vàng nhập khẩu từ Lào); Tổng đường sản xuất đạt: **55.000 tấn**; Tổng điện phát: **30.000.000 kW** bằng **83,2%** so với KH và bằng **106%** so với vụ trước.

3 - Đường phèn sản xuất: **8.500 tấn**; bằng **152%** so với cùng kỳ năm ngoái và tương đương **91%** kế hoạch năm. Hiệu suất thu hồi đường phèn cao, hiện đạt **88,1%** cao hơn **1,1%** so với KH. Các chi phí chế biến đường phèn cơ bản được kiểm soát tốt, tổng chi phí chế biến chỉ bằng **97%** kế hoạch giao, chủ yếu giảm từ chi phí điện, vỏ cây, nước....

4- Nhà máy Lavina Food: Sữa gạo OJITA sản xuất đạt: **3.900.000** hộp 180ml đạt **43% KH**; Sữa gạo OJITA đậu đỏ sản xuất đạt: **950.000** hộp 180ml đạt

59% KH; Miata 500.000 lon 320 ml bằng 20% kế hoạch; Nước cam Lavina Fresh gia công đạt: 200.000 lon đạt 100% KH.

5 - Tổng đường tiêu thụ đạt trên 105.000 tấn đường các loại; Giá bán bình quân bằng 120% so với cùng kỳ.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NIÊN ĐỘ 2021-2022

1- Công tác nguyên liệu:

- Hoàn thành công tác thu hoạch vận chuyển mía vụ ép 2021-2022, đảm bảo an toàn hiệu quả; Trồng mới, mở rộng và chăm sóc mía vụ 2022-2023 đạt 6.500 ha mía nguyên liệu, đạt gần 80% kế hoạch giao; Trong đó mía lưu gốc 4.000 ha, trồng mới 2.500 ha, phân đầu sản lượng tối thiểu cho vụ 22/23 là 450.000 tấn.

- Đã ứng dụng chuyển đổi số quản lý vùng nguyên liệu bằng hệ thống ERP và bản đồ GIS trong công tác thu hoạch, vận chuyển mía, bước đầu đem lại hiệu quả trong niên độ vừa qua.

- Cơ cấu lại bộ máy tổ chức làm nguyên liệu, sắp xếp lại cán bộ làm nguyên liệu, thay đổi cách tiếp cận với nông dân, giao quyền chủ động cho cán bộ địa bàn,...

- Cơ cấu lại nguồn giống, duy trì tối đa 6 loại giống, kiên quyết trồng mới bằng 100% giống hè thu, phối hợp với Viện nghiên cứu mía đường đưa một số giống mới, có chất lượng và năng suất cao như KK3, LK9211.

2- Sản xuất đường điện:

- Hoàn thành sản xuất vụ ép 2021-2022 với hiệu quả cao nhất; Hiệu suất tổng thu hồi đạt 86,27%. Đây là năm có hiệu suất tổng thu hồi cao nhất trong các năm gần đây.

- Phát huy tối đa cơ chế quản lý các nhà máy, đơn vị theo hình thức hoạt động độc lập, tự chủ, mua bán chỉ tiêu nội bộ và thủ trưởng của từng đơn vị là người chịu trách nhiệm đến kết quả, hiệu quả cuối cùng.

- Đã hoàn thành công tác đánh giá tình trạng thiết bị và lập phê duyệt xong kế hoạch kiểm tu, sửa chữa thiết bị, bước vào kiểm tu chuẩn bị sẵn sàng cho vụ 2022.2023 với mục tiêu hoàn thành kiểm tu trước 30/10/2022.

3- Nhà máy Lavina Food:

- Niên độ 2021-2022 nhà máy sản xuất sản phẩm sữa, nước uống theo nhu cầu thị trường; Tổ chức đóng đường túi các loại phục vụ cho tiêu thụ sản phẩm, tổng sản lượng hơn 10.000 đường 1kg và trên 1.000 tấn đường túi zip, 400g và 500g các loại, đáp ứng theo nhu cầu bán lẻ.

- Nhà máy đã phối hợp với ban điều phối dự án điều chỉnh thiết bị công nghệ dây chuyền hệ thống cô đặc và tổ chức chạy trên 300 tấn dịch cô đặc phục vụ cho sản xuất sản phẩm mới và làm hàng mẫu cho thị trường.

- Phối hợp với các đơn vị, đặc biệt là bộ phận R&D đưa ra nhiều cải tiến, nhiều ý tưởng cho sản phẩm, đa dạng chủng loại đáp ứng yêu cầu của thị trường.

4- Nhà máy đường phèn:

Trong năm Nhà máy duy trì sản xuất ổn định đáp ứng sản lượng thị trường, cải tiến thiết bị công nghệ, nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng năng suất và chất lượng, giảm tiêu hao và chi phí trong quá trình sản xuất, tập trung sản xuất đường đa và đường đơn tinh thể xuất khẩu sang thị trường Singapor và Trung Đông.

- Ngoài ra với yêu cầu của thị trường trong giai đoạn tới nhà máy đã phối hợp với các phòng ban để báo cáo đầu tư nâng công suất nhà máy lên 50 tấn/ngày, đã triển khai nâng cấp và đưa vào hoạt động bắt đầu từ 01/09/2022

5 - Công tác thương mại, thị trường:

- Ổn định hệ thống bán hàng, kinh doanh XNK cho ngành đường: Trong đó bao gồm nhập khẩu nguyên liệu chế luyện, kinh doanh thương mại các mặt hàng đường, tổ chức tiêu thụ sản phẩm đường do Lasuco sản xuất.

- Tiếp tục mở rộng hệ thống và đang tăng dần thị phần bán lẻ các mặt hàng đường gắn với hệ thống phân phối Lavina, đây là chiến lược quan trọng để phát triển thị trường bên cạnh việc duy trì các khách hàng công nghiệp.

- Tiếp tục xây dựng hệ thống bán hàng cho Lavinafood từ các kênh truyền thông (GT), kênh MT trên các hệ thống siêu thị lớn: Big C, MM, Co.op mart, Lan Chi, Vinmart và bắt đầu triển khai vào kênh Horeca

- Phát triển mạnh các hoạt động marketing, quảng bá sản phẩm: Các chương trình marketing cho sản phẩm mới và hệ thống bán lẻ phải triển khai hàng ngày và đánh giá hàng tháng. Đẩy mạnh bán hàng online và xây dựng trang TMĐT riêng phục vụ bán lẻ gắn với phát triển kênh bán hàng thương mại điện tử

6- Về công tác quản lý, điều hành:

- Nổi bật trong Công tác quản lý điều hành niên độ qua là đã tổ chức thành công Đại HĐCĐ nhiệm kỳ VI và bầu ra HĐQT mới, đồng thời kiện toàn lại ban điều hành mới và hệ thống quản lý cấp trung; Nhiệm vụ trọng tâm trong niên độ đã chỉ đạo hoàn thành công tác thu hoạch và chế biến vụ 2021-2022.

- Hoàn thành và đưa hệ thống phần mềm ORACLE NETSUITE CLOUD và tục ứng dụng CNTT 4.0 vào vụ sản xuất vụ 2021.2022 và các hoạt động của Công ty mẹ cũng như Công ty TM&XNK Lam Sơn. Tiếp tục phát triển và hoàn thiện các phân hệ bước đầu đã cho thấy những ưu việt hệ thống.

- Đẩy mạnh công tác bán hàng và giám sát việc thực hiện kế hoạch doanh thu, lợi nhuận theo kế hoạch SXKD đã được phê duyệt. Bên cạnh đó đẩy mạnh việc mua đường trong và ngoài nước để làm nguyên liệu cho sản xuất đường phèn, đường túi tăng doanh thu. Tập trung cao cho Công ty TNHH TM và XNK Lam Sơn cả về nhân lực và nguồn lực nhất là đầu tư cho hệ thống Lavina để đẩy mạnh thị trường bán lẻ các sản phẩm đồ uống đi kèm đường các loại.

- Bước đầu hoàn thiện tổ chức quản lý điều hành đánh giá hiệu quả công việc bằng KPI hàng tháng sát với thực tế.

- Tiếp tục kiểm soát chặt chẽ các công ty con và công ty thành viên từ lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch. Cơ cấu lại hệ thống quản lý tại Công ty Tâm Phú Hưng, giao trách nhiệm cụ thể đến từng cá nhân, bước đầu đã phát huy hiệu quả.

- Tập trung nhân lực, nguồn lực cho việc hoàn thiện thủ tục pháp lý và các công trình trọng điểm tại Dự án Công viên sinh thái Tre luồng Thanh Tam. Đặc biệt là việc xác định điểm mấu chốt và đánh giá lại tiến độ thực hiện thủ tục pháp lý và xây dựng của dự án làm cơ sở trình HĐQT triển khai.

- Cân đối tài chính và dòng tiền phục vụ cho các hoạt động SXKD trong niên độ đảm bảo và ổn định.

7. Tình hình triển khai các dự án trong 6 tháng đầu niên độ:

7.1 - Dự án công viên sinh thái tre luồng Thanh Tam:

- Phối hợp với Hội đồng GPMB các huyện, triển khai thực hiện xong chi trả tiền GPMB đến: Diện tích dự án thực hiện xong chi trả tiền GPMB đến 31/03/2022: $153,6ha/163,4ha = 94\%$, (trong đó: Thọ Xuân $94,8 ha/104,5 ha = 90,7\%$; Thường Xuân $58,8 ha/ 58,8 ha = 100\%$). Ngày 30/12/2021 đã bàn giao toàn bộ diện tích Bãi Đoàn cho dự án quản lý và sử dụng. Đến nay đang tích cực làm việc để hoàn thiện hồ sơ thuê đất.

- Bên cạnh các hạng mục đã hoàn thiện từ trước trong niên độ tiếp tục hoàn thiện các công trình như nhà hàng, quần thể tượng vua và đầu tư hoàn thiện khu Suối cảnh, Nhà cộng đồng, san lấp mặt bằng khu quảng trường trung tâm và xây dựng hệ thống mương thoát nước, đường từ ngã ba trung tâm đến đầu cầu phao.

7.2 - Dự án dịch cô đặc và sản phẩm nước mía thứ 2: Đã hoàn thành giai đoạn 1 cho hệ thống cô đặc dịch sau màng lọc với công suất 60 tấn/ngày với tổng mức đầu tư giai đoạn 1 trên 43 tỷ đồng, điều chỉnh dây truyền thiết bị và hệ thống điều khiển theo yêu cầu của chuyên gia Kiêu Long, sản xuất đợt 2 được 305 tấn dịch cô đặc phục vụ các sản phẩm mới.

7.3 - Dự án nâng công suất Nhà máy đường phèn lên 50 tấn/ngày: Cuối niên độ trước tình hình thị trường phát triển tốt HĐQT và Ban ĐH đã quyết định cho đầu tư nâng công suất Nhà máy đường phèn lên 50 tấn/ngày với tổng mức đầu tư dự kiến 7 tỷ đồng. Vật tư nhập khẩu từ Hebei – Trung Quốc đã lên tàu ngày 7/7/2022, về đến LASUCO ngày 25/07/2022 và đưa vào lắp đặt hoàn thiện. Dự án đã chính thức đưa vào vận hành từ ngày 01/09/2022 vượt tiến độ 1 tháng so với kế hoạch đề ra.

III - MỘT SỐ TỒN TẠI, HẠN CHẾ:

1. Nguồn cung nguyên liệu:

- Nguyên liệu mía: Giá mía mặc dù có tăng tuy nhiên người trồng mía vẫn không mặn mà với cây mía, diện tích bị thu hẹp, sản lượng bị giảm sút nghiêm trọng. Công tác thu hoạch vận chuyển vẫn chưa tốt, mía để lưu bãi, lưu trên xe quá lâu làm gây khó khăn cho sản xuất, giảm hiệu quả thu hồi, càng về cuối vụ chất lượng mía càng giảm sút mạnh.

- Nguyên liệu đường thô: Việc áp thuế CBPG và thuế CTC của Nhà nước đã ảnh hưởng đến chiến lược nguồn nguyên liệu đường thô thay thế cho mía nguyên liệu. Tình trạng buôn lậu đường khó kiểm soát đã làm cho đường cát trong nước gặp nhiều khó khăn.

2. Tồn tại trong sản xuất: Công tác đánh giá thiết bị trong kiểm tu thiết bị chưa triệt để dẫn đến các sự cố ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất, ảnh hưởng rất lớn đến tổng hiệu suất thu hồi tại Nhà máy đường trong vụ vừa qua, giá thành sản xuất còn cao.

2. Tồn tại quản lý, quản trị và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao: Quản lý, điều hành mặc dù đã có sự cố gắng linh hoạt, tuy nhiên do tác động suy giảm mạnh của ngành đường đã bộc lộ rõ những tồn tại yếu kém trong công tác quản lý điều hành, sa sút về nhân lực, công cụ quản trị yếu triển khai chậm không đúng theo kế hoạch; chưa áp dụng triệt để CNTT vào trong quản trị điều hành; Lực lượng lao động có trình độ chuyên môn tại các đơn vị thiếu và yếu; lao động tiếp tục biến động theo xu hướng giảm về cả số lượng và chất lượng, trong thực trạng công tác tuyển dụng gặp nhiều khó khăn.

3. Thách thức trong phát triển thị trường, đặc biệt là ngành đồ uống:

- Hệ thống phân phối sản phẩm mới còn rất nhiều vấn đề trong năm vừa qua, mặc dù đã áp dụng hệ thống quản lý DMS nhưng chi phí thương mại vẫn quá cao ảnh hưởng lớn đến kế hoạch SXKD trong điều kiện tài chính còn hạn hẹp; nhân sự tuyển dụng khó.

- Tác động quá lớn của đại dịch Covid-19 đã làm suy giảm thị trường gây ảnh hưởng lớn đến công tác tiêu thụ sản phẩm, nhất là các sản phẩm đồ uống và tác động lớn đến kế hoạch sản xuất của các đơn vị thành viên trong Công ty.

4. Tồn tại trong dự án: Dự án công viên sinh thái vẫn đề hồ sơ pháp lý còn rất nhiều khó khăn, công tác giải phóng mặt bằng và hoàn thiện hồ sơ về đất còn rất chậm, thủ tục pháp lý liên quan chưa triển khai đồng bộ do phụ thuộc nhiều vào các Sở Ban ngành, ảnh hưởng rất lớn đến mục tiêu của dự án, một số công trình phụ thuộc vào nhà thầu nước ngoài ảnh hưởng đến chất lượng và tiến độ công trình; Dự án Tâm Phú Hưng và Dự án cô đặc cũng còn nhiều tồn tại phải giải quyết.

PHẦN II

KẾ HOẠCH SXKD NIÊN ĐỘ 2022.2023 – CÁC GIẢI PHÁP CHÍNH

I. CÁC CHỈ TIÊU CHÍNH CỦA NIÊN ĐỘ 2022.2023

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 21/22	Kế hoạch 22/23	Tăng trưởng
I	Các chỉ tiêu tài chính				
1	Doanh thu (có thuế)	Tr. đồng		2.274.000	
2	Doanh thu (không thuế)	Tr. đồng	2.041.008	2.166.200	106%
3	Chi phí giá vốn	Tr. đồng	1.829.966	1.858.100	102%

4	Lợi nhuận gộp	Tr. đồng	211.042	308.100	146%
5	Chi phí ngoài SX	Tr. đồng	162.957	248.000	152%
6	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	49.938	60.000	120%
II	Các chỉ tiêu SXKD cơ bản				
1	Mía nguyên liệu	Tấn	412.357	450.000	109%
2	Đường đưa vào chế luyện	Tấn	8.870	28.500	321%
2	Đường nhập kho	Tấn	52.611	78.100	148%
3	Đường phèn sản xuất	Tấn	8.207	12.000	146%
4	Đường thương mại	Tấn	38.252	5.000	13%
5	Sữa gạo OJITA	Hộp 180ml	3.956.280	15.904.000	402%
6	Sữa gạo hương đậu đỏ	Hộp 180ml	942.870	13.162.000	1396%
7	Nước mía tắc – MIATA	Lon 320ml	402.994	3.430.000	851%
8	Sản phẩm mới 110ml	Hộp 110ml		3.372.000	
9	Hàng CNC	Tr. đồng	37.203	55.000	148%
10	Lúa gạo	Tr. đồng	58.847	80.000	136%

Doanh thu (có thuế) toàn công ty niên độ là 2.274 tỷ đồng, doanh thu thuần là 2.166 tỷ bằng 106% so với thực hiện niên độ 21/22. Lợi nhuận trước thuế: 60 tỷ đồng bằng 1,2 lần so với thực hiện niên độ 21/22. Cổ tức dự kiến 5%.

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHÍNH.

1- Đảm bảo nguồn nguyên liệu cho sản xuất:

- Nguồn nguyên liệu mía:

+ Sản lượng mía nguyên liệu vụ 2022/2023 đạt tối thiểu 450.000 tấn mía, chất lượng bình quân từ 9,5 CCS, Pol mía đạt 13,34 trở lên; đảm bảo mía tươi, mía sạch giảm thiểu ít nhất ảnh hưởng đến việc sản xuất trong nhà máy.

+ Tối ưu hóa giải pháp quản lý, điều hành trong công tác thu hoạch vận chuyển, tạo sự công bằng và minh bạch và củng cố lòng tin cho người trồng mía

ứng dụng CNTT bản đồ GIS trong công tác quản lý vùng nguyên liệu, tuyệt đối không để xảy ra tình trạng mía chạy ra ngoài vùng.

+ Xây dựng chính sách phát triển vùng nguyên liệu, hợp tác với các công ty, nông trường, ông chủ có quỹ đất lớn, tập trung khai thác vùng bãi, xây dựng chiến lược về giống, trước mắt tập trung rà soát chính xác lại diện tích mía đến từng hộ, chuẩn bị tốt cho vụ ép 2023-2024.

- *Nguồn nguyên liệu đường thô*: Theo dõi chặt chính sách của nhà nước đối với ngành đường, bám sát thị trường, đánh giá phân tích xu thế ngành đường thế giới, nghiên cứu thành lập công ty tại Lào hoặc Campuchia, chuẩn bị mọi nguồn lực tài chính, kho bãi... để nhập đường thô khi cơ hội đến.

2- An toàn hiệu quả trong sản xuất.

- Tập trung cao cho công tác kiểm tu, sửa chữa thiết bị theo kế hoạch đã được phê duyệt, yêu cầu sản xuất ổn định, không sự cố thiết bị, chuẩn bị các điều kiện bất cứ khi nào có đường thô sẽ đưa vào chế luyện ngay từ đầu vụ.

- Kiểm soát chặt các chi phí để đảm bảo giá thành: Tiết giảm sử dụng vật tư, hóa chất, năng lượng tăng tối đa hiệu quả sản xuất, giảm giá thành. Tiếp tục thực hiện cơ chế mua bán chỉ tiêu nội bộ gắn trách nhiệm với tiền lương, tiền thưởng của cá nhân và đơn vị....linh hoạt điều chỉnh cơ cấu sản phẩm theo nhu cầu thị trường.

3-Thúc đẩy quyết liệt mở rộng và phát triển thị trường.

- *Đối với ngành đường*:

+ Bán buôn: Tập trung vào khách hàng, đối tác là những đơn vị tiêu thụ trực tiếp, duy trì cung cấp cho các khách hàng lớn như Vinamilk, URC, Pepsi, Cocacola, Tân hiệp phát, các công ty bánh kẹo, nuôi ong công nghiệp....

+ Bán lẻ: Tiếp tục củng cố và phát triển đội ngũ nhân sự bán hàng để tăng thị phần đảm bảo sản lượng 20.000 tấn cho niên độ 2021/2022, tập trung vào các kênh bán hàng GT và kênh MT, áp dụng công nghệ thông tin triệt để để quản lý và giám sát bán hàng;

- *Đối với ngành đồ uống*: Tập trung cao xây dựng, duy trì và phát triển vững chắc hệ thống tiêu thụ và phân phối các sản phẩm mới là đồ uống các loại. Đẩy mạnh công tác thị trường và đưa tối đa các sản phẩm, đồ uống ra thị trường để tạo doanh thu, giảm chi phí bán hàng, thu hồi nguồn vốn và phát huy hết công suất thiết bị các nhà máy hiện có.

- Tổ chức hoạt động tại tổ hợp siêu thị Xanh Lam Sơn hiện hoạt động không hiệu quả.

4. Đổi mới công tác quản trị, quản lý điều hành:

- Phân cấp phân quyền triệt để cho người phụ trách và người đứng đầu các đơn vị, đặc biệt là các phó Tổng giám đốc phụ trách, giám sát, thúc đẩy, hỗ trợ để hoàn thành kế hoạch SXKD niên độ 2022/2023 toàn công ty đã được phê duyệt.

- Hoàn thiện đánh giá hiệu quả công việc bằng KPI sát với thực tế từ mục tiêu Công ty đến mục tiêu đơn vị và mục tiêu cá nhân. Xây dựng Phương án đổi mới công tác tổ chức, bộ máy và văn hóa doanh nghiệp để thu hút, tuyển chọn và đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng nguồn lực cho các lĩnh vực, ngành nghề mới.

- Áp dụng triệt để phần mềm ORACLE NETSUITE CLOUD và các ứng dụng CNTT vào trong hoạt động của công ty theo định hướng, chủ trương đã được phê duyệt.

- Giao quyền tự chủ, tăng cường hỗ trợ giám sát các công ty con và Công ty thành viên từ lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch. Trên cơ sở phân công các thành viên Ban điều hành chuyên trách phụ trách từng Công ty con và đơn vị liên quan, có báo cáo giám sát hàng tháng/quý cùng các phòng ban chức năng và Ban KS. Niên độ mới đảm bảo tuyệt đối không có đơn vị nào SXKD thua lỗ.

- Xây dựng chiến lược nhân sự cho toàn công ty giai đoạn 2021-2026.

5. Quản lý lại nguồn lực đất đai, tập trung cao cho các Dự án.

- Rà soát lại toàn bộ nguồn lực đất đai hiện có, đất khu văn phòng, đất công ty công nghệ cao-nhà máy còn, dự án công viên, đất Đường Hồ Chí Minh, đất khu trung tâm thương mại, khu văn hóa thể thao và các khu đất khác của công ty đang quản lý.... để hoàn thiện các thủ tục pháp lý, để khai thác hiệu quả nguồn lực này.

- Dự án công viên sinh thái tre luồng Thanh Tam: Hoàn thành các thủ tục pháp lý của dự án, điều chỉnh chủ trương đầu tư, giấy phép Trạng Vua, đặc biệt là thủ tục về đất và các thủ tục pháp lý khác của dự án.

Trên đây là Báo cáo đánh giá kết quả và tình hình SXKD niên độ 2021-2022, các vấn đề đã đạt được, các tồn tại cần khắc phục. Kế hoạch sản xuất kinh doanh niên độ 2022-2023, các giải pháp cơ bản.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông

BAN ĐIỀU HÀNH



CÔNG TY CỔ PHẦN MÍA ĐƯỜNG LAM SƠN

Địa chỉ: Thị trấn Lam Sơn - huyện Thọ Xuân - tỉnh Thanh Hoá

Điện thoại: 84-37- 3 8996667

Fax: 84-37- 3 834.092

E-mail: info@lasuco.com.vn

Website: www.lasuco.com.vn

Lam Sơn, ngày tháng 10 năm 2022

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022/2023

Kính gửi: Quý cổ đông, đại diện cổ đông

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021/2022 của Công ty ngày 06/11/2021 đã bầu ra Ban kiểm soát (BKS) và ban hành “Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát” thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo hoạt động SXKD đúng quy định và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ Công ty; Quy chế tổ chức hoạt động của Ban kiểm soát và các quy định hiện hành. Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông những nội dung chính sau:

I. Kết quả thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của Ban kiểm soát trong năm 2021/2022:

1. Trực tiếp và phối hợp với các đơn vị kiểm tra, kiểm soát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, điều lệ và các quy định quản lý nội bộ của Công ty. Giám sát, đánh giá việc tổ chức thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các Nghị quyết, quyết định của HĐQT trong năm 2021/2022.

2. Thẩm định, đánh giá báo cáo tài chính hàng quý do Công ty lập và BCTC soát xét 06 tháng, BCTC năm do kiểm toán thực hiện. Phân tích đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động, khả năng bảo toàn phát triển vốn.

3. Phối hợp với Ban điều hành thực hiện kiểm soát, đánh giá hoạt động SXKD tại các Công ty con, đơn vị thành viên: Công ty TNHH NN Công nghệ cao Mía đường Lam Sơn, Công ty TNHH TPNS CNC Tâm Phú Hưng, Công ty TNHH TM XNK Lam Sơn.

4. Thẩm định các hạng mục xây dựng cơ bản, các dự án đang triển khai theo yêu cầu của HĐQT/Chủ tịch HĐQT.

5. Đề xuất các giải pháp khắc phục những vấn đề trong quá trình kiểm tra, kiểm soát. Giám sát theo dõi việc khắc phục những tồn tại.

6. Tham dự các phiên họp HĐQT, Ban điều hành liên quan đến công tác kiểm soát. Trao đổi, phối hợp trong việc theo dõi, kiểm soát hoạt động tại các đơn vị.

7. Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Người phụ trách quản trị công ty (Công bố thông tin định kỳ/đột xuất Báo cáo tình hình quản trị Công ty 06 tháng/năm, các NQ, QĐ của HĐQT, giao dịch mua/bán cổ phiếu LSS của người nội bộ Công ty, người có liên quan đến người nội bộ,...)

8. Định kỳ thực hiện và gửi báo cáo theo quy định tại quy chế hoạt động của Ban kiểm soát đã được ĐHĐCĐ thường niên thông qua.

II. Đánh giá kết quả hoạt động của các thành viên BKS

1. Đánh giá chung: Các thành viên BKS chủ động, linh hoạt trong công việc, có đóng góp nhiều ý kiến cho HĐQT/BĐH trong các cuộc họp, hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công.

2. Đánh giá cụ thể:

a/ Đ/c Lê Huy Hùng – Trưởng BKS:

- Thực hiện tốt công việc của Trưởng ban theo Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của BKS đã được ĐHĐCĐ thường niên 2021/2022 thông qua.
- Phụ trách chung công việc của BKS trên cơ sở xây dựng và điều hành việc thực hiện kế hoạch tháng/quý/năm của BKS.
- Giám sát hoạt động của HĐQT/BĐH; thẩm định BCTC trước và sau kiểm toán; tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT và BĐH.
- Kiểm soát việc tuân thủ quy chế của người đại diện phần vốn tại các Công ty con, đơn vị thành viên.
- Thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ của Người phụ trách quản trị Công ty theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty (Tham gia và tư vấn HĐQT trong việc tổ chức họp ĐHĐCĐ và họp HĐQT, giám sát HĐQT/BĐH trong việc công bố thông tin theo quy định).

b/ Đ/c Trịnh Đình Toán – Phó BKS:

- Tham mưu, hỗ trợ Trưởng ban trong xây dựng và giám sát thực hiện kế hoạch, chương trình hoạt động của BKS theo tháng/quý/năm hoặc đột xuất.
- Thực hiện quản lý, giám sát và thẩm định các hạng mục xây dựng cơ bản, các dự án đang triển khai theo yêu cầu của HĐQT/Chủ tịch HĐQT/BĐH.
- Thực hiện quản lý, giám sát công tác hoàn thiện hồ sơ pháp lý dự án, đất đai, tài sản toàn Công ty.
- Các công việc phát sinh khác theo sự phân công của Trưởng ban.

c/ Đ/c Nguyễn Thành Tâm – Thành viên BKS:

- Tham mưu, hỗ trợ cho Trưởng Ban trong việc xây dựng các kế hoạch chương trình kiểm soát, đánh giá chi tiết (tháng/quý/năm) hoặc đột xuất; xây dựng kế hoạch chi tiết đối với đơn vị được kiểm soát.
- Là thư ký của Ban, là đầu mối thu thập toàn bộ các số liệu, tổng hợp và làm báo cáo của Ban, định kỳ tháng/quý/năm báo cáo nội dung kiểm soát với Trưởng Ban.
- Kiểm soát các chính sách liên quan đến công tác tài chính, các thủ tục pháp lý của Công ty với bên ngoài.
- Kiểm soát toàn bộ chứng từ, sổ sách kế toán, kiểm soát các chi phí từ đầu vào đến đầu ra trong toàn Công ty.

- Giám sát, đánh giá tình hình thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh tại các Công ty con (Công ty Thương mại XNK, Công ty Tâm Phú Hưng, Công ty NN Công nghệ cao).
- Giám sát, đánh giá việc triển khai thực hiện Nghị quyết HĐQT, Nghị quyết ĐHĐCĐ trong công tác sản xuất đường cát, điện, đường phèn, Lavina Food, công tác nguyên liệu và công tác thương mại.
- Các công việc phát sinh khác theo sự phân công của Trưởng ban.

3. Hạn chế: Trong một số lĩnh vực chưa thực hiện việc giám sát, đánh giá sâu như: mô hình tổ chức, lao động tiền lương, công tác giao khoán, công tác quản lý tài sản, do đó chưa phát huy được ưu thế trong hoạt động.

4. Tiền lương và thù lao, chi phí hoạt động của BKS:

Tiền lương và thù lao, chi phí hoạt động của BKS được thực hiện theo quy định của Công ty, cụ thể:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Họ và tên	Chức danh	Tổng cộng	Tiền lương	Thù lao
1	Lê Huy Hùng	Trưởng ban	410	250	160
2	Trịnh Đình Toán	Phó ban	306	198	108
3	Nguyễn Thành Tâm	Ban viên	255	171	84
	Tổng cộng		971	619	352

III. Kết quả công tác thẩm định – giám sát

1. Thẩm định báo cáo tài chính 2021/2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Earn & Young Việt Nam. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính, tài sản, công nợ, tiền vốn của Công ty tại ngày kết thúc năm.

2. Đánh giá tình hình thực hiện một số chỉ tiêu chính của Công ty trong báo cáo tài chính hợp nhất tại 30/06/2022 đã được kiểm toán. Đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu chính so với nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

2.1 Các chỉ tiêu chính hợp nhất tại ngày kết thúc năm tài chính 30/06/2022

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số cuối kỳ 30/06/2022	Số đầu năm 30/06/2021
I	Tổng tài sản	Tr.đồng	2.558.489	2.518.196
1	Tài sản ngắn hạn	Tr. đồng	991.422	879.951
2	Tài sản dài hạn	Tr. đồng	1.567.067	1.638.245
II	Tổng nguồn vốn	Tr. đồng	2.558.489	2.518.196
1	Nợ phải trả	Tr. đồng	923.046	964.701
2	Nguồn vốn Chủ sở hữu	Tr. đồng	1.635.443	1.553.495
III	Khả năng thanh toán			
1	Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	2,77	2,61

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số cuối kỳ 30/06/2022	Số đầu năm 30/06/2021
2	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,17	0,99
3	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,06	0,04
IV	Cơ cấu tài sản			
1	Tài sản ngắn hạn	%	38,75	34,94
2	Tài sản dài hạn	%	61,25	65,06
IV	Cơ cấu nguồn vốn			
1	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	36,08	38,31
2	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	63,92	61,69
3	Lợi ích cổ đông thiểu số	%	1,69	1,77
V	Khả năng sinh lời			
1	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	44.672	22.853
2	ROE (LNST/Vốn chủ sở hữu)	%	2,73	1,47
3	ROA (LNST/Tổng tài sản)	%	1,75	0,91
4	LNST/Doanh thu		2,19	1,24
5	Lãi cơ bản/CP	Đồng	644	300

- Tổng tài sản hợp nhất tại 30/06/2022: 2.558 tỷ đồng. Trong đó tài sản ngắn hạn 991 tỷ đồng chiếm 38,75% tổng tài sản, tăng 111 tỷ đồng so với đầu năm. Tài sản dài hạn 1.567 tỷ đồng chiếm 61,25% tổng tài sản, giảm 71 tỷ đồng so với đầu năm.

- Tổng nguồn vốn hợp nhất tại 30/06/2022: 2.558 tỷ đồng. Trong đó: Nợ ngắn hạn 647,7 tỷ đồng chiếm 33,14%; Nợ dài hạn 75 tỷ đồng chiếm 2,9%, Nguồn vốn chủ sở hữu 1.635,4 tỷ đồng chiếm 63,92% tổng nguồn vốn.

- Hệ số khả năng thanh toán được cải thiện hơn so với đầu năm, cụ thể: Hệ số thanh toán hiện hành 2,77 lần tăng 6% so với đầu năm; Hệ số thanh toán nợ ngắn hạn 1,17 lần tăng 18% so với đầu năm.

- Cơ cấu nguồn vốn tại 30/06/2022 có sự thay đổi so với đầu năm, theo hướng giảm nợ phải trả từ 38,31% xuống còn 36,08% ở cuối năm. Vốn chủ sở hữu tăng từ 61,69% lên 63,92%.

3.2 Tình hình thực hiện kế hoạch theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2021/2022	Thực hiện 2021/2022	TH so kế hoạch	
					Giá trị	% KH
1	Tổng doanh thu	Tr.đồng	2.600.000	2.041.008	(558.992)	78,50
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	99.660	49.938	(49.722)	50,11
3	Tỷ suất lợi nhuận/DT	%	3,8	2,4	(1,4)	63,16
4	Cổ tức	%	8	-	-	-

- Tổng doanh thu hợp nhất toàn tập đoàn cả năm 2021/2022 đạt 2.041 tỷ đồng, bằng 78,5% kế hoạch ĐHCĐ giao. Trong đó ngành mía đường 1.874,6 tỷ đồng bằng 78% kế hoạch năm. Ngành đồ uống 34 tỷ đồng đạt 41% kế hoạch năm; Ngành lúa gạo 58,8 tỷ đồng đạt 102% KH năm; ngành NN CNC 38,2 tỷ đồng đạt 73,5% kế hoạch năm; các ngành khác (dịch vụ cơ giới, phân bón, giống mía,...) đạt 35,6 tỷ đồng;

- Lợi nhuận trước thuế đạt 49,9 tỷ đồng, bằng 50,11% kế hoạch năm.

Nguyên nhân chủ yếu là do: Tình hình trong nước và thế giới năm qua gặp nhiều khó khăn, dịch bệnh Covid diễn biến phức tạp, bùng phát nhiều lần, khủng hoảng chính trị leo thang, đã ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả SXKD năm tài chính 2021-2022 toàn Công ty. Một số chỉ tiêu kế hoạch SXKD không đạt kế hoạch ĐHCĐ giao.

IV. Tình hình thực hiện Nghị quyết, Quyết định, thông báo của HĐQT

1. Tổ chức họp và ban hành các quyết nghị, quyết định, thông báo

- Hội đồng quản trị đã hoạt động theo đúng điều lệ, Luật Doanh nghiệp, Quy chế quản trị của Công ty.

- Các cuộc họp của HĐQT được thực hiện theo đúng quy định. Năm 2021/2022 HĐQT đã bám sát Nghị quyết Đại Hội Đồng cổ đông và tình hình thực tế của Công ty đề ra và triển khai các Nghị quyết thực hiện. Hội đồng quản trị đã ban hành 10 Nghị quyết về các nội dung: chốt danh sách tham dự ĐHCĐ thường niên năm 2021/2022, bán cổ phiếu quỹ, phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn và trả cổ tức, NQHĐQT hàng quý đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch SXKD toàn tập đoàn niên độ 2021/2022; HĐQT đã ban hành các Quyết định, thông báo thuộc chức trách, nhiệm vụ của HĐQT để chỉ đạo, quản lý, giám sát hoạt động của toàn tập đoàn.

2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của HĐQT và BDH

- Tập trung cao cho công tác sản xuất, chế biến và điều hành hiệu quả vụ ép 2021/2022; tập trung cho công tác chăm sóc mía nhằm nâng cao năng suất, sản lượng mía niên vụ 2022/2023.

- Tập trung cao cho công tác thương mại – Tiêu thụ sản phẩm đặc biệt là dòng sản phẩm đồ uống, đường túi và đường phèn các loại, phân đấu hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm tài chính 2021/2022; Phát triển marketing, quản trị thương hiệu; Củng cố và phát triển mối quan hệ bền vững với mạng lưới các đối tác, bạn hàng lớn trong nước và quốc tế; Đẩy mạnh hoạt động xuất – nhập khẩu.

- Thúc đẩy hoàn thiện các dự án trọng điểm đang triển khai, đặt biệt là Dự án nâng công suất NM đường phèn, Dự án công viên sinh thái tre luồng Thanh Tam, Dự án dịch hèm cô đặc và sản phẩm nước mía thứ 2.

- Cải tiến bộ máy tổ chức theo hướng tinh gọn, hiệu quả; Xây dựng đề án và triển khai thực hiện đề án đảm bảo nguồn nhân lực chất lượng cho hoạt động SXKD của Công ty.

- Chỉ đạo Ban điều hành xây dựng kế hoạch SXKD và kế hoạch đầu tư niên độ 2022/2023 toàn Công ty trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt.

- Tập trung ứng dụng chuyển đổi số, vận hành đồng bộ hệ thống Oracle Netsuite phục vụ quản lý điều hành, nâng cao năng suất, chất lượng & hiệu quả công việc.

- HĐQT đã hoạch định chiến lược phù hợp, chỉ đạo hoạt động SXKD đạt hiệu quả đảm bảo lợi ích khách hàng – Cổ đông – Người lao động – Ngân sách Nhà nước

V. Nhiệm vụ trọng tâm của Ban kiểm soát năm 2022/2023

1. Giám sát, đánh giá việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết, quyết định, thông báo của HĐQT và các quy định, quy trình quản lý nội bộ Công ty trong năm 2022/2023.

2. Trực tiếp và phối hợp với các đơn vị kiểm tra, kiểm soát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, điều lệ và các quy định quản lý nội bộ của Công ty.

3. Thẩm định, đánh giá báo cáo tài chính hàng quý do Công ty lập và BCTC soát xét 06 tháng, BCTC năm do kiểm toán thực hiện. Rà soát Tài sản - Nguồn vốn - Cơ cấu vốn, công nợ Công ty mẹ LASUCO và các công ty con tại các thời điểm trong năm 2022/2023.

4. Tham gia, phối hợp chặt chẽ với Ban điều hành cũng như các phòng ban Công ty để giám sát các hoạt động của Công ty trong công tác nguyên liệu, chế biến, thương mại.

5. Tham gia, phối hợp với Ban điều hành trong việc thực hiện kiểm tra, giám sát, đánh giá hoạt động SXKD tại các Công ty con, đơn vị thành viên LASUCO.

6. Tham dự các phiên họp HĐQT, Ban điều hành liên quan đến công tác kiểm soát kết quả hoạt động SXKD toàn tập đoàn. Trao đổi, phối hợp trong việc theo dõi, kiểm soát hoạt động tại các đơn vị.

7. Phối hợp cùng HĐQT, BDH và các đơn vị có liên quan chuẩn bị các điều kiện cần thiết tổ chức thành công Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2022/2023.

8. Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Người phụ trách quản trị công ty (Công bố thông tin định kỳ/đột xuất Báo cáo tình hình quản trị Công ty 06 tháng/năm, các NQ, QĐ của HĐQT, giao dịch mua/bán cổ phiếu LSS của người nội bộ Công ty, người có liên quan đến người nội bộ,...).

9. Thẩm định, giám sát các hạng mục/công trình XD CB, dự án đang triển khai theo yêu cầu của HĐQT/Chủ tịch HĐQT.

10. Định kỳ thực hiện và gửi báo cáo theo quy định tại quy chế hoạt động của Ban kiểm soát đã được ĐHCĐ thường niên thông qua.

Kính trình và Báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

Trân trọng cảm ơn./.

BAN KIỂM SOÁT

Lam Sơn, ngày tháng năm 2022

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022-2023
V.v phân phối lợi nhuận năm tài chính 2021/2022

- Căn cứ Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam.
- Căn cứ Điều lệ của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021/2022 (từ 01/07/2021 - 30/06/2022) của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế tại ngày 30/06/2022 như sau:

	Chỉ tiêu	Báo cáo tài chính riêng	Báo cáo hợp nhất
	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế tại ngày 30/06/2022	122.647.038.059	91.991.983.572
-	LNST chưa PP đến cuối năm trước	80.093.727.911	47.492.699.126
-	LNST chưa PP năm nay	42.553.310.148	44.499.284.446

Khoản 1, điểm đ, Điều 74, Thông tư 200/2014/TT-BTC hướng dẫn Chế độ Kế toán doanh nghiệp quy định về Tài khoản 421 - Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối như sau: ***“Công ty mẹ được phân phối lợi nhuận cho chủ sở hữu không vượt quá mức lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên Báo cáo tài chính hợp nhất sau khi đã loại trừ ảnh hưởng của các khoản lãi do ghi nhận từ giao dịch mua giá rẻ (bất lợi thương mại hay còn gọi là lợi thế thương mại âm)....”***

Căn cứ theo quy định, việc phân phối lợi nhuận cho chủ sở hữu dựa vào chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên báo cáo tài chính hợp nhất. Kính trình đại hội thông qua phương án phân phối lợi nhuận như sau:

1. Trích lập các quỹ theo quy định:

TT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN
	Trích lập các quỹ theo quy định	8.510.662.028
-	Trích lập quỹ đầu tư phát triển (10%)	4.255.331.014

TT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN
-	Trích lập quỹ khen thưởng (5%)	2.127.665.507
-	Trích lập quỹ phúc lợi (5%)	2.127.665.507

2. Cổ tức bằng cổ phiếu phân phối theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021/2022 ngày 06/11/2021: 45.500.000.000 đồng

3. Lợi nhuận còn lại sau phân phối cổ tức và trích lập các quỹ:

	Lợi nhuận chưa phân phối:	SỐ TIỀN
-	Theo BCTC Công ty mẹ	68.636.376.031
-	Theo BCTC hợp nhất	37.981.321.544

Để có nguồn tiền phục vụ cho việc mở rộng các hoạt động SXKD của Công ty và tái đầu tư. Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt không phân phối cổ tức năm nay, phương án phân phối sẽ trình ĐHĐCĐ trong các kỳ đại hội sau.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua!

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Lam Sơn, ngày tháng 10 năm 2022

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022 V/v: Phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh niên độ 2022.2023

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020.
 - Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần mía đường Lam Sơn
 - Căn cứ Mục tiêu, định hướng phát triển của Công ty niên độ 2022.2023 và tầm nhìn đến năm 2025.
 - Căn cứ tình hình thực tế tình hình thị trường, các điều kiện của Công ty
- HDQT kính trình Đại hội Đồng Cổ đông thông qua một số chỉ tiêu kế hoạch niên độ tài chính 2022.2023 (từ 1/7/2022 - 30/6/2023):

ĐVT: 1.000.000 đồng

TT	CHỈ TIÊU CHÍNH	THỰC HIỆN NIÊN ĐỘ 2021.2022	KẾ HOẠCH NIÊN ĐỘ 2022.2023	SO SÁNH (%)
1	Doanh thu có VAT		2.274.000	
2	Doanh thu	2.041.008	2.166.000	106
3	Lợi nhuận trước thuế	49.938	60.000	120
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	44.673	50.500	113
5	Cổ tức (%)		5%	

Kính trình Đại hội Đồng Cổ đông thường niên 2022-2023 xem xét thông qua!

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Lam Sơn, ngày tháng..... năm 2022

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022-2023

Kế hoạch chi phí hoạt động, thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

- Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP mía đường Lam Sơn;

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận chi phí hoạt động và mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm tài chính 2022/2023 như sau:

1. Chi phí hoạt động và thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:

Được tính bằng 0,4% doanh thu (có VAT).

Trong đó: Mức thù lao của HĐQT như sau:

- Chủ tịch: 20 triệu đồng/ tháng
- Phó chủ tịch: 15 triệu đồng/ tháng
- Ủy viên: 10 triệu đồng/ tháng

Mức thù lao của Ban kiểm soát như sau:

- Trưởng ban: 15 triệu đồng/ tháng
- Phó ban: 10 triệu đồng/ tháng
- Ban viên: 7 triệu đồng/ tháng

Chi phí hoạt động và thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát được tính vào chi phí sản xuất kinh doanh theo quy định.

2. Thưởng đạt kế hoạch lợi nhuận Đại hội đồng cổ đông giao cho năm tài chính 2022/2023

Thưởng cho HĐQT, BKS, Ban điều hành và Cán bộ công nhân viên Công ty 5% lợi nhuận đạt được theo kế hoạch do Đại hội cổ đông giao.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua!

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Lam Sơn, ngày tháng năm 2022

**TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM
2022/2023**

*V/v lựa chọn Công ty kiểm toán
BCTC năm 2022/2023 (từ ngày 01/07/2022 - 30/06/2023)*

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020.
- Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP mía đường Lam Sơn.
- Căn cứ danh sách các Công ty kiểm toán được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông danh sách các công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022/2023 sau:

1. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
2. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
3. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC
4. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách các công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022/2023 của Công ty mẹ và báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty CP mía đường Lam Sơn.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022/2023 của Công ty mẹ và báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty CP mía đường Lam Sơn.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Lam Sơn, ngày tháng năm 2022

**TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022/2023**

(V/v thông qua danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020.
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019.
- Căn cứ nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng Khoán.
- Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Mía đường Lam Sơn hiện hành.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Mía đường Lam Sơn kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022/2023 xem xét thông qua các vấn đề sau:

1. Thông qua danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan của Công ty Cổ phần Mía đường Lam Sơn ("Công ty") theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Điểm a Khoản 4 - Điều 164 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 quy định (*Theo Phụ lục 01 đính kèm theo Tờ trình này*).

Việc công khai lợi ích và người có liên quan của Công ty thực hiện theo quy định sau đây:

1.1. Công ty phải tập hợp và cập nhật danh sách những người có liên quan của công ty theo quy định tại khoản 23 Điều 4 của Luật này và các hợp đồng, giao dịch tương ứng của họ với công ty;

1.2. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty phải kê khai cho công ty về các lợi ích liên quan của mình, bao gồm:

a) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;

b) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ;

1.4. Việc lưu giữ, công khai, xem xét, trích lục, sao chép danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan được kê khai quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này được thực hiện như sau:

a) Công ty phải thông báo danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan cho Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

2. Thời gian thực hiện: Kể từ ngày được ĐHCĐ thường niên 2022/2023 thông qua cho đến khi có văn bản mới thay thế.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua./.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Lê Văn Tân

PHỤ LỤC 01

(Đính kèm Tờ trình ĐHCĐ thường niên năm 2022/2023 về thông qua danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Mối quan hệ với người có liên quan	Ghi chú
1	Lê Văn Tân	Chủ tịch HĐQT	26/04/2011		
-	Lê Văn Tam		26/04/2011	Bố đẻ	
-	Nguyễn Thị Tý		26/04/2011	Mẹ đẻ	
-	Bùi Đức Cường		26/04/2011	Bố vợ	
-	Trịnh Thị Hằng		26/04/2011	Mẹ vợ	
-	Bùi Thị Thu Nga		05/10/2017	Vợ	
-	Lê Thị Bình An		05/10/2017	Con đẻ	
-	Lê Minh Khuê		05/10/2017	Con đẻ	
-	Lê Thị Tâm		26/04/2011	Chị gái	
-	Lê Thanh Tùng		26/04/2011	Anh trai	
-	Lê Trung Thành	Phó CT.HĐQT	26/04/2011	Anh trai	
-	Lê Văn Tuân		26/04/2011	Em trai	
-	Công ty TNHH Lam Sơn - Sao Vàng	Công ty con	18/04/2019	Tổ chức có liên quan	
-	Công ty CP phân bón Lam Sơn	Công ty con	21/03/2018	Tổ chức có liên quan	
-	Công ty TNHH NN CNC MĐ Lam Sơn	Công ty con	01/01/2022	Tổ chức có liên quan	
-	Công ty TNHH TM XNK Lam Sơn	Công ty con	01/01/2022	Tổ chức có liên quan	
-	Công ty TNHH TP CNC Tâm Phú Hưng	Công ty con	01/01/2022	Tổ chức có liên quan	
2	Lê Trung Thành	Phó Chủ tịch HĐQT	26/04/2011		
-	Lê Văn Tam		26/04/2011	Bố đẻ	
-	Nguyễn Thị Tý		26/04/2011	Mẹ đẻ	
-	Nguyễn Thị Bích Hạnh		26/04/2011	Vợ	
-	Lê Thị Phương Thảo		26/04/2011	Con gái	
-	Lê Thị Tâm		26/04/2011	Chị gái	
-	Lê Thanh Tùng		26/04/2011	Anh trai	
-	Lê Văn Tân	Chủ tịch HĐQT	26/04/2011	Em trai	
-	Lê Văn Tuân		26/04/2011	Em trai	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Mối quan hệ với người có liên quan	Ghi chú
-	Công ty CP đầu tư phát triển Tân Thành Đạt		29/01/2016	Tổ chức có liên quan	
-	Công ty CP TM & ĐT Thăng Long Hà Nội		11/08/2015	Tổ chức có liên quan	
3	Lê Thị Huệ	Ủy viên thường trực HĐQT	06/11/2021		
-	Lê Văn Long	CBCNV	06/11/2021	Chồng	
-	Trịnh Thị Quy		06/11/2021	Mẹ chồng	
-	Lê Duy Linh		06/11/2021	Con trai	
-	Lê Đức Dũng		06/11/2021	Con trai	
-	Lê Hùng Khang		06/11/2021	Anh trai	
-	Lê Thị Hồng		06/11/2021	Em gái	
-	Lê Thị Hồng Vân		06/11/2021	Em gái	
4	Phùng Thanh Hải	Ủy viên HĐQT	28/04/2014		
-	Lê Thị Hải		28/04/2014	Vợ	
-	Trương Thị Trọng		28/04/2014	Mẹ đẻ	
-	Nguyễn Thị Hòe		28/04/2014	Mẹ vợ	
-	Phùng Thị Lam		28/04/2014	Con đẻ	
-	Phùng Thị Thanh Loan		28/04/2014	Con đẻ	
-	Phùng Bá Duy		28/04/2014	Em trai	
-	Phùng Thị Hà		28/04/2014	Em gái	
-	Phùng Chí Kiên		28/04/2014	Em trai	
-	Phùng Anh Quyết		28/04/2014	Em trai	
5	Nguyễn Thanh Tân	Ủy viên HĐQT	18/11/2020		
-	Nguyễn Thanh Thiện		18/11/2020	Bố đẻ	
-	Võ Thị Thông		18/11/2020	Mẹ đẻ	
-	Nguyễn Thị Thanh Hải		18/11/2020	Vợ	
-	Nguyễn Vón		18/11/2020	Bố vợ	
	Nguyễn Khải Hưng		18/11/2020	Con đẻ	
-	Nguyễn Gia Khiêm		18/11/2020	Con đẻ	
-	Nguyễn Gia Khang		18/11/2020	Con đẻ	
-	Nguyễn Thị Diệu		18/11/2020	Chị gái	
-	Nguyễn Thị Kim Liên		18/11/2020	Chị gái	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Mối quan hệ với người có liên quan	Ghi chú
-	Nguyễn Thị Thùy Trang		18/11/2020	Chị gái	
-	Nguyễn Tấn Phát		18/11/2020	Em trai	
6	Lê Huy Hùng	Trưởng BKS	07/12/2018		
-	Lê Huy Đềm		07/12/2018	Bố đẻ	
-	Lê Thanh Hải		07/12/2018	Bố vợ	
-	Trịnh Thị Oanh		07/12/2018	Mẹ vợ	
-	Lê Thị Thanh Hương		07/12/2018	Vợ	
-	Lê Minh Hiếu		07/12/2018	Con đẻ	
-	Lê Thị Minh Châu		07/12/2018	Con đẻ	
-	Lê Huy Cường		07/12/2018	Anh trai	
-	Lê Thị Thu Hương		07/12/2018	Chị gái	
7	Trịnh Đình Toán	Kiểm soát viên	06/11/2021		
-	Trịnh Đình Long		06/11/2021	Bố đẻ	
-	Nguyễn Thị Tâm		06/11/2021	Mẹ đẻ	
-	Võ Trung Dũng		06/11/2021	Bố vợ	
-	Vũ Thị Thùy		06/11/2021	Mẹ vợ	
-	Võ Thị Nga		06/11/2021	Vợ	
-	Trịnh Gia Hân		06/11/2021	Con đẻ	
-	Trịnh Minh Quang		06/11/2021	Con đẻ	
-	Trịnh Hà An		06/11/2021	Con đẻ	
-	Trịnh Thị Tính		06/11/2021	Chị gái	
-	Trịnh Đình Anh		06/11/2021	Em trai	
8	Nguyễn Thành Tâm	Kiểm soát viên	06/11/2021		
-	Nguyễn Văn Mão		06/11/2021	Bố đẻ	
-	Đỗ Thị Thuộc		06/11/2021	Mẹ đẻ	
-	Nguyễn Thị Lý		06/11/2021	Mẹ vợ	
-	Đỗ Thị Thuý		06/11/2021	Vợ	
-	Nguyễn Đỗ Hải Lam		06/11/2021	Con đẻ	
-	Nguyễn Đỗ Bảo Ngọc		06/11/2021	Con đẻ	
-	Nguyễn Trường Thọ		06/11/2021	Em trai	
9	Lê Văn Phương	Tổng GD	06/11/2021		
-	Lê Văn Mưu		06/11/2021	Bố đẻ	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Mối quan hệ với người có liên quan	Ghi chú
-	Nguyễn Thị Thơm		06/11/2021	Mẹ đẻ	
-	Lê Văn Hồ		06/11/2021	Bố vợ	
-	Hoàng Thị Hằng		06/11/2021	Mẹ vợ	
-	Lê Hoàng Hà		06/11/2021	Vợ	
-	Lê Việt Hoàng		06/11/2021	Con đẻ	
-	Lê Việt Bách		06/11/2021	Con đẻ	
-	Lê Phương Anh		06/11/2021	Con đẻ	
-	Lê Thị Ngọc		06/11/2021	Chị gái	
-	Lê Thị Loan		06/11/2021	Chị gái	
10	Lê Văn Quang	Phó TGD	19/10/2016		
-	Lê Văn Vinh		19/10/2016	Bố đẻ	
-	Lê Thị Sơn		19/10/2016	Mẹ đẻ	
-	Nguyễn Huy Cường		19/10/2016	Bố vợ	
-	Trịnh Thị Tới		19/10/2016	Mẹ vợ	
-	Nguyễn Thị Tuyết	CBCNV	19/10/2016	Vợ	
-	Lê Hà Phương		19/10/2016	Con đẻ	
-	Lê Phương Linh		19/10/2016	Con đẻ	
-	Lê Nhật Minh		19/10/2016	Con đẻ	
-	Lê Văn Cảnh		19/10/2016	Em trai	
-	Lê Thị Thùy		19/10/2016	Em gái	
11	Nguyễn Duy Thành	Phó TGD	30/05/2014		
-	Nguyễn Duy Vượng		30/05/2014	Bố đẻ	
-	Trần Thị Cừ		30/05/2014	Mẹ đẻ	
-	Mai Thị Chơi		30/05/2014	Mẹ vợ	
-	Trần Thị Hà		30/05/2014	Vợ	
-	Nguyễn Duy Khang		30/05/2014	Con đẻ	
-	Nguyễn Thị Hà My		30/05/2014	Con đẻ	
-	Nguyễn Thị Phượng		30/05/2014	Chị ruột	
-	Nguyễn Duy Thơ		30/05/2014	Anh trai	
-	Nguyễn Duy Tuấn		30/05/2014	Anh trai	
-	Nguyễn Thị Tuyết		30/05/2014	Em gái	
-	Nguyễn Duy Ninh		30/05/2014	Em trai	
-	Nguyễn Thị Thu		30/05/2014	Em gái	
-	Nguyễn Thị Lan		30/05/2014	Em gái	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Mối quan hệ với người có liên quan	Ghi chú
-	Nguyễn Duy Cường		30/05/2014	Em trai	
12	Lê Bá Chiều	Phó TGD	30/05/2014		
-	Lê Thị Đình		30/05/2014	Mẹ đẻ	
-	Lê Thị Thuốc		30/05/2014	Mẹ vợ	
-	Lê Thanh Hà		30/05/2014	Vợ	
-	Lê Minh Hoàng		30/05/2014	Con đẻ	
-	Lê Bá Minh Vũ		30/05/2014	Con đẻ	
-	Lê Bá Sỹ		30/05/2014	Anh trai	
-	Lê Thị Thủy		30/05/2014	Chị gái	
-	Lê Bá Quê		30/05/2014	Em trai	
-	Lê Minh Khuê		30/05/2014	Em trai	
-	Lê Thị Vòng		30/05/2014	Em gái	
13	Nguyễn Xuân Lam	Phó TGD	05/12/2019		
-	Nguyễn Hoa Nam		05/12/2019	Bố đẻ	
-	Lê Văn Xé		05/12/2019	Bố vợ	
-	Nguyễn Thị Hương		05/12/2019	Mẹ vợ	
-	Lê Thị Thanh Xuân		05/12/2019	Vợ	
-	Nguyễn Mai Trang		05/12/2019	Con đẻ	
-	Nguyễn Xuân Phúc		05/12/2019	Con đẻ	
-	Nguyễn Tuấn Anh		05/12/2019	Em trai	
-	Nguyễn Thị Hải Hà		05/12/2019	Em gái	
14	Đỗ Thị Thanh Hà	Kế toán trưởng	19/10/2016		
-	Đỗ Văn Luyện		19/10/2016	Bố đẻ	
-	Ngọ Thị Tới		19/10/2016	Mẹ đẻ	
-	Lê Thị Thường		19/10/2016	Mẹ chồng	
-	Lê Cao Cường		19/10/2016	Chồng	
-	Lê Hà Trang		19/10/2016	Con đẻ	
-	Lê Đỗ Anh Kiệt		19/10/2016	Con đẻ	
-	Đỗ Việt Hùng		19/10/2016	Anh Trai	



CÔNG TY CỔ PHẦN MÍA ĐƯỜNG LAM SƠN

Địa chỉ: Thị trấn Lam Sơn - huyện Thọ Xuân - tỉnh Thanh Hoá

Điện thoại: 84-37-8. 996. 667

Fax: 84-37-834.092

E-mail: info@lasuco.com.vn

Website: www.lasuco.com.vn

Số: **TTr/ĐLS-HĐQT**

Lam Sơn, ngày tháng năm 2022

TỜ TRÌNH

PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN THÊM CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ VÀ PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Mía đường Lam Sơn

Tại thời điểm xây dựng phương án chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ, Công ty đang thực hiện xin ý kiến cơ quan có thẩm quyền để thực hiện chi trả cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 6,5% theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 số 336NQ/2021/ĐLS-ĐHĐCĐ ngày 06/11/2021, tương ứng với số lượng cổ phiếu phát hành dự kiến là 4.550.000 cổ phiếu. Do đó, vốn điều lệ dự kiến sau khi hoàn thành phát hành cổ phiếu trả cổ tức là 745.500.000.000 đồng.

Nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển, mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, tăng cường năng lực sản xuất và phát huy tối đa các nguồn lực đang có, đồng thời để giảm rủi ro do phụ thuộc vào vốn vay từ ngân hàng với lãi suất cao, nâng cao uy tín của Công ty trước các đối tác, bạn hàng, Hội đồng quản trị CTCP Mía đường Lam Sơn kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) phê duyệt Phương án chào bán thêm cổ phiếu tăng vốn điều lệ và Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán như sau:

I. Cơ sở pháp lý:

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Mía đường Lam Sơn (“LASUCO”, “LSS”).

II. Phương án chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ:

Tên tổ chức phát hành:	Công ty Cổ phần Mía đường Lam Sơn
Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Mía đường Lam Sơn
Mã cổ phiếu:	LSS
Sàn giao dịch:	HOSE
Loại cổ phiếu phát hành:	Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá cổ phiếu:	10.000 đồng/cổ phiếu
Tổng số lượng cổ phiếu đã phát hành:	70.000.000 cổ phiếu (<i>Bảy mươi triệu cổ phiếu</i>)
Tổng giá trị cổ phiếu đã phát hành theo mệnh giá:	700.000.000.000 đồng (<i>Bảy trăm tỷ đồng</i>)
Tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành:	70.000.000 cổ phiếu (<i>Bảy mươi triệu cổ phiếu</i>)
Số lượng cổ phiếu quỹ:	0 cổ phiếu
Vốn điều lệ tại ngày 30/09/2022:	700.000.000.000 đồng (<i>Bảy trăm tỷ đồng</i>)
Vốn điều lệ sau khi hoàn thành phát hành cổ phiếu trả cổ tức dự kiến:	745.500.000.000 đồng (<i>Bảy trăm bốn mươi lăm tỷ năm trăm triệu đồng</i>)
Tổng số lượng cổ phiếu chào bán thêm dự kiến:	30.000.000 cổ phiếu (<i>Ba mươi triệu cổ phiếu</i>)
Tổng giá trị cổ phiếu chào bán dự kiến (theo mệnh giá):	300.000.000.000 đồng (<i>Ba trăm tỷ đồng</i>)
Vốn điều lệ sau khi hoàn thành chào bán dự kiến:	1.045.500.000.000 đồng (<i>Một nghìn không trăm bốn mươi lăm tỷ năm trăm triệu đồng</i>)
Hình thức chào bán:	Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu
Đối tượng chào bán:	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua cổ phiếu
Tỷ lệ thực hiện quyền:	497:200 (tại thời điểm chốt danh sách, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền mua, cổ đông sở hữu 497 quyền mua sẽ được quyền mua thêm 200 cổ phiếu mới, số cổ phiếu được mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị ĐHĐCĐ thông qua và ủy quyền cho HĐQT được điều chỉnh tỷ lệ thực hiện quyền theo số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm triển khai phương án chào bán đảm bảo số lượng cổ phiếu chào bán không vượt quá 30.000.000 cổ phiếu.

<p>Chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu:</p>	<p>Cổ đông có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu cho người khác nhưng chỉ được chuyển nhượng một lần trong thời gian quy định. Người nhận chuyển nhượng quyền mua không được chuyển nhượng quyền mua đó cho người thứ ba.</p> <p>Trường hợp chuyển nhượng quyền mua của các cổ đông dẫn đến tỷ lệ sở hữu của bên nhận chuyển nhượng vượt quá quy định về chào mua công khai thì ĐHĐCĐ thông qua việc nhận chuyển nhượng quyền mua và mua cổ phần của đợt chào bán này không phải thực hiện chào mua công khai cổ phiếu. Các đối tượng nhận chuyển nhượng quyền mua phải công bố thông tin về giao dịch cổ phiếu theo quy định liên quan</p>
<p>Điều kiện hạn chế chuyển nhượng:</p>	<p>Cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu là cổ phiếu phổ thông và không hạn chế chuyển nhượng.</p> <p>Số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh và cổ phiếu nhà đầu tư không đăng ký, không nộp tiền mua được Hội đồng quản trị chào bán cho đối tượng khác bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán theo quy định tại Khoản 2 Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ</p>
<p>Phương án làm tròn:</p>	<p>Số lượng cổ phiếu phát hành thêm sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị để đảm bảo tổng số lượng cổ phiếu phân phối không vượt quá tổng số lượng phát hành.</p> <p><i>Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách, Cổ đông A sở hữu 123 cổ phiếu, số cổ phiếu chào bán thêm cổ đông A được mua như sau: $(123 \times 200) / 497 = 49,4970$ cổ phiếu. Sau khi làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu mà Cổ đông A được quyền mua là 49 cổ phiếu</i></p>
<p>Phương án xử lý số cổ phiếu lẻ và cổ phiếu nhà đầu tư không đăng ký mua, không nộp tiền mua (cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết) (nếu có):</p>	<ul style="list-style-type: none"> - ĐHĐCĐ giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện phân phối cho các đối tượng khác với điều kiện chào bán, điều kiện về quyền, nghĩa vụ của nhà đầu tư không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu (trong đó bao gồm mức giá chào bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu (10.000 đồng/cổ phần)) để đảm bảo phát hành hết toàn bộ số cổ phần chào bán. - Số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết khi phân phối tiếp cho nhà đầu tư khác theo quyết định của Hội đồng quản trị sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán. - Trong trường hợp cổ đông/nhà đầu tư mua cổ phiếu còn dư dẫn đến tỷ lệ sở hữu vượt quá quy định về chào mua công khai thì ĐHĐCĐ thông qua việc mua cổ phiếu còn dư của đợt chào bán này không phải thực hiện chào mua công khai cổ phiếu. Cổ đông/nhà đầu tư mua cổ phiếu còn dư phải công bố thông tin về giao dịch cổ phiếu theo quy định pháp luật liên quan.

	<ul style="list-style-type: none"> - Việc xử lý cổ phiếu còn dư đảm bảo phù hợp theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và đảm bảo các điều kiện khác theo quy định tại Khoản 2 Điều 195 Luật Doanh nghiệp và các quy định khác liên quan của pháp luật hiện hành. - Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian gia hạn (nếu có)), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ phiếu chưa phân phối hết này được hủy bỏ và Hội đồng quản trị ra quyết định kết thúc đợt chào bán
Phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài:	Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị thông qua phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
Giá chào bán:	10.000 đồng/cổ phiếu (Mười nghìn đồng một cổ phiếu)
Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu:	Không quy định
Phương án huy động vốn trong trường hợp cổ phần không chào bán hết theo dự kiến:	Trong trường hợp cổ phiếu chào bán không được phân phối hết và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, Hội đồng quản trị Công ty cân nhắc bổ sung nguồn vốn còn thiếu thông qua hình thức huy động khác như vay các tổ chức tín dụng, các nguồn vốn khác để thực hiện và/hoặc điều chỉnh giảm số vốn đầu tư theo thực tế số tiền thu được
Thời gian thực hiện:	Quý II niên độ 2022/2023 đến Quý III niên độ 2023/2024, ngay sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng theo quy định.

III. Mức độ pha loãng cổ phiếu (EPS) dự kiến sau khi phát hành:

Việc chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu có thể gây ra rủi ro pha loãng giá cổ phiếu, pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phiếu (EPS), pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu, pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết, tóm tắt như sau:

1. Pha loãng cổ phiếu:

Tại ngày giao dịch không hưởng quyền đối với quyền mua cổ phiếu chào bán, giá cổ phiếu Công ty sẽ được thị trường điều chỉnh kỹ thuật theo công thức sau:

$$\text{Giá thị trường (điều chỉnh)} = \frac{\text{PR}_{(t-1)} + I_1 * \text{PR}}{1 + I_1}$$

Trong đó:

- + $\text{PR}_{(t-1)}$: là giá giao dịch của cổ phiếu LSS trước ngày chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền;
- + PR: là giá chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu;
- + I_1 : là tỷ lệ vốn tăng thêm do phát hành quyền mua cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

2. Pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phiếu (EPS):

Sau khi hoàn thành đợt chào bán, thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phiếu (EPS) sẽ pha loãng do tăng tổng số lượng cổ phiếu lưu hành và việc sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán chưa tạo ra doanh thu và lợi nhuận ngay trong năm phát hành.

3. Pha loãng giá trị sổ sách:

Sau khi hoàn thành đợt chào bán, giá trị sổ sách của mỗi cổ phần sẽ có thể bị thay đổi trong trường hợp giá phát hành thấp hơn giá trị sổ sách của mỗi cổ phần tại thời điểm phát hành.

4. Pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết:

Đối với việc chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu, trong trường hợp cổ đông thực hiện toàn bộ quyền mua của mình, tỷ lệ sở hữu và quyền biểu quyết của cổ đông sẽ không thay đổi. Trong trường hợp cổ đông từ bỏ hoặc chuyển nhượng quyền, tỷ lệ sở hữu và tỷ lệ biểu quyết có thể sẽ bị giảm.

IV. Thay đổi Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh và Sửa đổi Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty

Đại hội đồng cổ đông thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh với cơ quan nhà nước có thẩm quyền và sửa đổi Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty theo mức vốn mới sau khi kết thúc đợt chào bán.

V. Đăng ký lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung cổ phiếu:

Đại hội đồng cổ đông thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện đăng ký lưu ký bổ sung toàn bộ số cổ phiếu thực tế phát hành tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) ngay sau khi kết thúc đợt chào bán theo đúng quy định của pháp luật.

VI. Phương án sử dụng vốn:

1. Mục đích phát hành:

Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán dự kiến là 300.000.000.000 đồng sẽ được sử dụng để Bổ sung nguồn vốn lưu động của Công ty.

2. Số tiền thu được từ đợt phát hành dự kiến:

TT	Đối tượng phát hành	Số lượng CP phát hành	Giá chào bán dự kiến (đồng/cp)	Tổng số tiền thu được dự kiến (VND)
1	Chào bán ra công chúng	30.000.000	10.000	300.000.000.000
	Tổng cộng	30.000.000		300.000.000.000

Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu dự kiến là **300.000.000.000 đồng (Ba trăm tỷ đồng)**, được tính toán dựa trên giả định các cổ đông được chào bán mua hết số cổ phiếu chào bán.

3. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán dự kiến:

Công ty Cổ phần Mía đường Lam Sơn dự kiến sử dụng 300 tỷ đồng từ nguồn vốn huy động trong đợt chào bán để đầu tư phát triển vùng nguyên liệu mía và nhập khẩu đường, khối lượng và giá trị nguyên vật liệu sẽ do Ban Tổng Giám đốc Công ty quyết định theo từng thời điểm.

Cụ thể:

STT	HẠNG MỤC SỬ DỤNG VỐN	GIÁ TRỊ (đồng)	Thời gian sử dụng vốn dự kiến
1	Đầu tư phát triển vùng nguyên liệu mía	50.000.000.000	Quý II niên độ 2022/2023 đến Quý III niên độ 2023/2024
2	Nhập khẩu đường	250.000.000.000	
	Tổng cộng (1 + 2)	300.000.000.000	

Nguồn vốn phân bổ nêu trên có thể được luân chuyển linh động trong các hoạt động nêu trên của Công ty để đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn của Công ty trong từng thời kỳ.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xây dựng phương án sử dụng vốn cụ thể, quyết định cụ thể việc phân bổ sử dụng số tiền thu được từ việc chào bán cổ phiếu và/hoặc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty tại thời điểm thực hiện phát hành cổ phiếu, kế hoạch phát triển chung của Công ty và đảm bảo lợi ích của cổ đông. Việc thay đổi phương án sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán phải phù hợp với các quy định pháp luật liên quan và bảo đảm quyền lợi của cổ đông.

VII. Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị toàn quyền quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến việc chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ, cụ thể:

- Quy định cụ thể và/hoặc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung phương án chào bán cổ phiếu để tăng vốn điều lệ, phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền khi thực hiện thủ tục đăng ký chào bán cổ phiếu hoặc khi thấy cần thiết theo tình hình thực tế của Công ty và thị trường chứng khoán tại thời điểm chào bán nhằm triển khai phương án chào bán, phương án sử dụng vốn đạt hiệu quả cao nhất, phù hợp với quy định pháp luật liên quan, điều lệ Công ty và quyền lợi cổ đông Công ty.
- Lập kế hoạch sử dụng vốn chi tiết cho từng mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán. Cân đối và sử dụng linh hoạt số tiền thu được từ đợt chào bán sao cho phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, nhằm đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn. Điều chỉnh việc phân bổ số tiền thu được từ đợt phát hành cho các mục đích sử dụng vốn đã được thông qua và/hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cho phù hợp với tình hình thực tế và báo cáo ĐHCĐ gần nhất về các nội dung điều chỉnh liên quan đến phương án sử dụng vốn này.
- Thông qua phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.

4. Quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, thời điểm và tiến độ chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ, thời điểm đăng ký lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung cổ phiếu ngay sau khi kết thúc đợt chào bán.
5. Quyết định phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu chưa chào bán hết cho cổ đông hiện hữu (nếu có). Trong trường hợp cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền hoặc chỉ thực hiện một phần hoặc nhà đầu tư không đăng ký mua hết hoặc số cổ phiếu lẻ phát sinh ra do làm tròn xuống, ĐHCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động chào bán tiếp số cổ phiếu này cho các đối tượng khác do Hội đồng quản trị lựa chọn với điều kiện chào bán không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu;
6. Quyết định và thực hiện tất cả các công việc, thủ tục cần thiết liên quan đến các thủ tục pháp lý sau khi hoàn thành việc tăng vốn: (i) đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty; (ii) Sửa đổi, bổ sung điều khoản quy định về mức vốn điều lệ trong Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty và các giấy tờ pháp lý khác theo quy định của pháp luật; (iii) Đăng ký lưu ký bổ sung cổ phiếu tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD); (iv) Đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE).
7. Quyết định tất cả các vấn đề khác liên quan đến việc chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng, đăng ký, lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung cổ phiếu và sử dụng số vốn thu được từ việc chào bán cổ phiếu.
8. Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị được ủy quyền cho Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua các nội dung trên.

Trân trọng kính trình.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Lê Văn Tân